

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

KẾ HOẠCH
ỦNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT
NHÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	1
CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG	5
1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	5
2. Giải thích khái niệm, thuật ngữ.....	6
3. Tổ chức, cá nhân tham gia và hỗ trợ ứng phó sự cố	7
a) Tổ chức tham gia ứng phó sự cố.....	7
b) Cơ quan, đơn vị phối hợp, hỗ trợ ứng phó sự cố thuộc cơ quan Trung ương	7
4. Kế hoạch khác liên quan đến công tác ứng phó sự cố	7
CHƯƠNG 2. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ	8
1. Căn cứ văn bản của Trung ương	8
2. Căn cứ văn bản của tỉnh	8
CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH NGUY CƠ GÂY RA SỰ CỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI	9
1. Thông tin chung về tỉnh Quảng Ngãi.....	9
2. Tình hình ứng dụng năng lượng nguyên tử tại tỉnh Quảng Ngãi	12
3. Phân tích các nguy cơ xảy ra sự cố trên địa bàn tỉnh	12
a) Nguy cơ với các thiết bị bức xạ	12
b) Nguy cơ với các nguồn phóng xạ	13
4. Xác định nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố trên địa bàn tỉnh	14
5. Xây dựng kịch bản	15
CHƯƠNG 4. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ	16
1. Cơ cấu tổ chức.....	16
a) Cơ cấu tổ chức	17
b) Tổ Chỉ huy hiện trường.....	17
c) Sơ đồ tổ chức	18
2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố.....	18
a) Trách nhiệm của Ban Chỉ huy	18
b) Trách nhiệm của Ban Chỉ huy đối với công tác chuẩn bị ứng phó sự cố	19

c) Trách nhiệm của Ban Chỉ huy đối với hoạt động ứng phó sự cố	20
d) Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban Chỉ huy.....	20
e) Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Phó Trưởng Ban thường trực	21
f) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Ủy viên Thường trực.	21
g) Trách nhiệm của Giám đốc Công an tỉnh - Phó Trưởng Ban	22
h) Trách nhiệm của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh - Phó Trưởng Ban....	22
i) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Y tế - Phó Trưởng Ban	23
k) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường-Phó Trưởng Ban ..	23
l) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính - Ủy viên	24
m) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Công Thương - Ủy viên.....	24
n) Trách nhiệm của Chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường	24
o) Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh Quảng Ngãi	24
p) Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã/phường.....	24
q) Các Bệnh viện tỉnh Quảng Ngãi	25
CHƯƠNG 5. HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ	25
1. Nguyên tắc và yêu cầu của hoạt động ứng phó sự cố	25
a) Các nguyên tắc chung	25
b) Các mục tiêu ứng phó thực tế	25
2. Cơ chế điều hành.....	26
3. Chỉ đạo và quy mô triển khai theo Cấp báo động	26
4. Các giai đoạn ứng phó cơ bản.....	27
a) Giai đoạn 1: Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu.....	27
b) Giai đoạn 2: Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố	28
c) Giai đoạn 3: Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó.....	28
d) Giai đoạn 4: Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường	28
e) Giai đoạn 5: Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khắc phục dài hạn.....	31
f) Giai đoạn 6: Báo cáo	31
5. Yêu cầu trợ giúp.....	31
a) Trợ giúp từ tỉnh	31

b) Trợ giúp từ Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia.....	32
6. Phối hợp với các địa phương khác khi có sự cố xảy ra.....	32
a) Thông báo cho các địa phương có liên quan về sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh	32
b) Phối hợp trợ giúp	32
7. Công tác thông tin trong ứng phó sự cố	32
CHƯƠNG 6. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ SỰ CỐ	33
1. Yêu cầu chung.....	33
2. Đào tạo và phổ biến kiến thức.....	33
3. Diễn tập	33
4. Cơ chế tài chính thực hiện Kế hoạch	33
5. Trụ sở Ban Chỉ huy	33
6. Trang thiết bị phục vụ ứng phó sự cố	33
7. Quy định về cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố.....	34
8. Xây dựng kịch bản diễn tập	34
CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	34
1. Trách nhiệm của các sở, ngành	34
a) Sở Khoa học và Công nghệ	34
b) Công an tỉnh.....	35
c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	35
d) Sở Y tế	35
đ) Sở Nông nghiệp và Môi trường.....	36
e) Sở Xây dựng	36
g) Sở Công Thương	36
h) Sở Tài chính.....	37
i) Sở Nội vụ.....	37
k) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.....	37
l) Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	37
m) Các sở, ngành khác	37
2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc tỉnh Quảng Ngãi.....	37
3. Trách nhiệm của các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật tham gia ứng phó sự cố	38

4. Trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ	38
5. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khác.....	38
PHỤ LỤC 1. DANH SÁCH BAN CHỈ HUY ỨNG PHÓ SỰ CỐ VÀ ĐƯỜNG DÂY NÓNG	40
PHỤ LỤC 2. DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC ỨNG PHÓ.....	41
PHỤ LỤC 3. CƠ SỞ SỬ DỤNG VÀ LƯU GIỮ NGUỒN PHÓNG XẠ, THIẾT BỊ PHÁT TIA X TRONG CÔNG NGHIỆP	49
PHỤ LỤC 4. CẤP BÁO ĐỘNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CẤP BÁO ĐỘNG.....	65
PHỤ LỤC 5. MẪU XÁC ĐỊNH CẤP BÁO ĐỘNG VÀ MỨC ĐỘ ỨNG PHÓ	67
PHỤ LỤC 6. MẪU THÔNG BÁO VÀ TIẾP NHẬN THÔNG TIN	69
PHỤ LỤC 7. MẪU ĐIỀU ĐỘNG VÀ BỔ NHIỆM NGƯỜI CHỈ HUY HIỆN TRƯỜNG.....	70
PHỤ LỤC 8. TIÊU CHÍ KẾT THÚC ỨNG PHÓ VÀ LẬP KẾ HOẠCH KHÔI PHỤC DÀI HẠN.....	73
PHỤ LỤC 9. MẪU HƯỚNG DẪN NỘI DUNG BÁO CÁO SỰ CỐ.....	75
PHỤ LỤC 10. MẪU YÊU CẦU TRỢ GIÚP CỦA CƠ SỞ	77
PHỤ LỤC 11. MẪU YÊU CẦU TRỢ GIÚP CỦA TỈNH	80
PHỤ LỤC 12. MẪU THÔNG TIN THÔNG BÁO CHO ĐỊA.....	83
PHƯƠNG LÂN CẬN	83
PHỤ LỤC 13. HƯỚNG DẪN CUNG CẤP THÔNG TIN TRONG ỨNG PHÓ SỰ CỐ, NHẬT KÝ ỨNG PHÓ SỰ CỐ, VÀ HƯỚNG DẪN AN TOÀN.....	85
PHỤ LỤC 14. DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ.....	93
PHỤ LỤC 15.....	97
KỊCH BẢN 1. ỨNG PHÓ SỰ CỐ NGUỒN PHÓNG XẠ NẪM NGOÀI KIỂM SOÁT	97
PHỤ LỤC 16.....	102
KỊCH BẢN 2. ỨNG PHÓ SỰ CỐ ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG TAI NẠN XE VẬN CHUYỂN NGUỒN PHÓNG XẠ.....	102
PHỤ LỤC 17.....	108

KỊCH BẢN 3. ỨNG PHÓ SỰ CỐ ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG PHÁT HIỆN NGUỒN PHÓNG XẠ DO MỘT NHÓM ĐỐI TƯỢNG ĐẶT TẠI KHU VỰC ĐÔNG NGƯỜI	108
PHỤ LỤC 18.....	114
KỊCH BẢN 4. CHÁY KHU VỰC SỬ DỤNG NGUỒN PHÓNG XẠ HỎI	114
PHỤ LỤC 19.....	119
KỊCH BẢN 5. SỰ CỐ MẤT AN NINH – PHÁ HOẠI NGUỒN PHÓNG XẠ	119
PHỤ LỤC 20.....	126
TRÍCH DẪN NỘI DUNG CHÍNH CỦA CÁC VĂN BẢN	126
PHỤ LỤC 21.....	131
MẪU BIÊN BẢN HỖ TRỢ ỨNG PHÓ SỰ CỐ	131

CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân (sau đây gọi tắt là Kế hoạch ứng phó sự cố) quy định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm, hoạt động ứng phó của các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị và ứng phó đối với sự cố bức xạ, hạt nhân xảy ra trên địa bàn hoặc sự cố bức xạ, hạt nhân từ bên ngoài có ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Kế hoạch được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị ứng phó và ứng phó sự cố, tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; phương tiện vận chuyển nguồn phóng xạ đi qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc chuẩn bị ứng phó và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Giải thích khái niệm, thuật ngữ

a) *Sự cố bức xạ* là tình trạng mất an toàn bức xạ và mất an ninh nguồn phóng xạ. *Sự cố hạt nhân* là tình trạng mất an toàn hạt nhân và mất an ninh vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân. Sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân sau đây gọi tắt là sự cố.

b) *Ứng phó sự cố* là việc áp dụng mọi biện pháp ứng phó nhanh chóng, kịp thời nhằm giảm thiểu hậu quả của sự cố gây ảnh hưởng đến an toàn, sức khỏe của con người, gây thiệt hại về môi trường và tài sản.

c) *Chuẩn bị ứng phó sự cố* là việc chuẩn bị nhân lực, thiết bị, phương tiện, quy trình để bảo đảm thực hiện các hành động ứng phó sự cố.

d) *Kế hoạch ứng phó sự cố* là văn bản quy định về tổ chức bộ máy, dự kiến các tình huống sự cố có thể xảy ra, các phương án ứng phó, phương án huy động nguồn lực ứng phó, tổ chức diễn tập ứng phó sự cố.

đ) *Cơ sở* được hiểu là cơ sở bức xạ, cơ sở hạt nhân và khu vực diễn ra công việc bức xạ khác theo quy định tại Điều 14, Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27 tháng 6 năm 2025.

e) *Nhóm nguồn phóng xạ* là nhóm nguồn phóng xạ có cùng mức độ nguy hiểm tương đương nhau, căn cứ vào hoạt độ của nguồn phóng xạ, đặc trưng nguy hiểm của đồng vị phóng xạ của nguồn phóng xạ và tình huống sử dụng nguồn phóng xạ. Các nguồn phóng xạ được phân thành 5 nhóm, từ 1 đến 5 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 6:2010/BKHCN (*bản hành kèm theo Thông tư số 24/2010/TT-BKHCN về an toàn bức xạ - phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ*).

g) *Nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố* là nhóm các cơ sở, nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân; các hoạt động có khả năng gây ra sự cố và khu vực chịu ảnh hưởng của sự cố với mức độ thiệt hại tương đương nhau. Nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố được sử dụng làm căn cứ cho công tác chuẩn bị ứng phó, hoạt

động ứng phó sự cố và được phân thành năm nhóm I, II, III, IV và V tại Phụ lục 11 của Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân (Thông tư 59/2025/TT-BKHCN).

h) *Cấp báo động* là chỉ thị mức độ trầm trọng hoặc khẩn cấp của tình huống sự cố đang diễn ra hoặc sắp diễn ra. Cấp báo động được áp dụng làm căn cứ cho việc huy động nguồn lực tiến hành hoạt động ứng phó sự cố và được phân thành ba cấp 01, 02, 03 tại Phụ lục 13 ban hành kèm theo Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

i) *Mức tiêu chí chung* là mức liều bức xạ dự báo hoặc liều bức xạ đã nhận mà tại đó cần thực hiện các hành động bảo vệ tương ứng. Mức tiêu chí chung được quy định trong Phụ lục 12 ban hành kèm theo Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

k) *Đội ứng phó ban đầu* là các thành viên của lực lượng ứng phó sự cố có trách nhiệm ứng phó ban đầu tại hiện trường.

l) *Chỉ huy tại hiện trường* là người được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm/phân công để chỉ đạo các hoạt động ứng phó tại chỗ và phối hợp các hoạt động hỗ trợ của quốc gia tại hiện trường nơi xảy ra sự cố.

m) *Hiệu ứng tất định* là tác động sinh học do bức xạ gây ra đối với con người khi liều bức xạ vượt một mức ngưỡng. Mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng tỷ lệ với liều bức xạ. Một số biểu hiện của hiệu ứng tất định là nôn mửa, bỏng da, hoại tử, tử vong.

n) *Hiệu ứng ngẫu nhiên* là tác động sinh học do bức xạ gây ra đối với con người và xác suất xảy ra tăng theo liều bức xạ. Mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng không phụ thuộc vào liều bức xạ. Một số biểu hiện của hiệu ứng ngẫu nhiên là bệnh bạch cầu và ung thư.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia và hỗ trợ ứng phó sự cố

a) Tổ chức tham gia ứng phó sự cố

Cơ cấu tổ chức tham gia chỉ huy trực tiếp công tác ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân gồm lãnh đạo các cơ quan, đơn vị như sau:

(1) Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

(2) Công an tỉnh.

(3) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

(4) Sở Khoa học và Công nghệ.

(5) Các Sở, ngành liên quan, bao gồm: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Công Thương.

(6) Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp phường/xã.

b) Cơ quan, đơn vị phối hợp, hỗ trợ ứng phó sự cố thuộc cơ quan Trung ương

(1) Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật thuộc Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Bộ Khoa học và Công nghệ.

(2) Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân thuộc Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Kế hoạch khác liên quan đến công tác ứng phó sự cố

(1) Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai công tác Phòng thủ dân sự giai đoạn 2026-2030;

(2) Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”;

(3) Quyết định số 1304/QĐ-BCH ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Ban hành Phương án Ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

CHƯƠNG 2. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ

Căn cứ lập Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân tỉnh Quảng Ngãi gồm các cơ sở pháp lý, như sau:

1. Căn cứ văn bản của Trung ương

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27/6/2025;
- Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;
- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân;
- Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia;

- Thông tư số 24/2010/TT-BKHCN ngày 29/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ”;

- Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

(Xem trích dẫn nội dung một số căn cứ pháp lý chính tại Phụ lục 20)

2. Căn cứ văn bản của tỉnh

(1) Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai công tác Phòng thủ dân sự giai đoạn 2026-2030;

(2) Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”;

(3) Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi;

(4) Quyết định số 1304/QĐ-BCH ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Phương án Ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH NGUY CƠ GÂY RA SỰ CỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

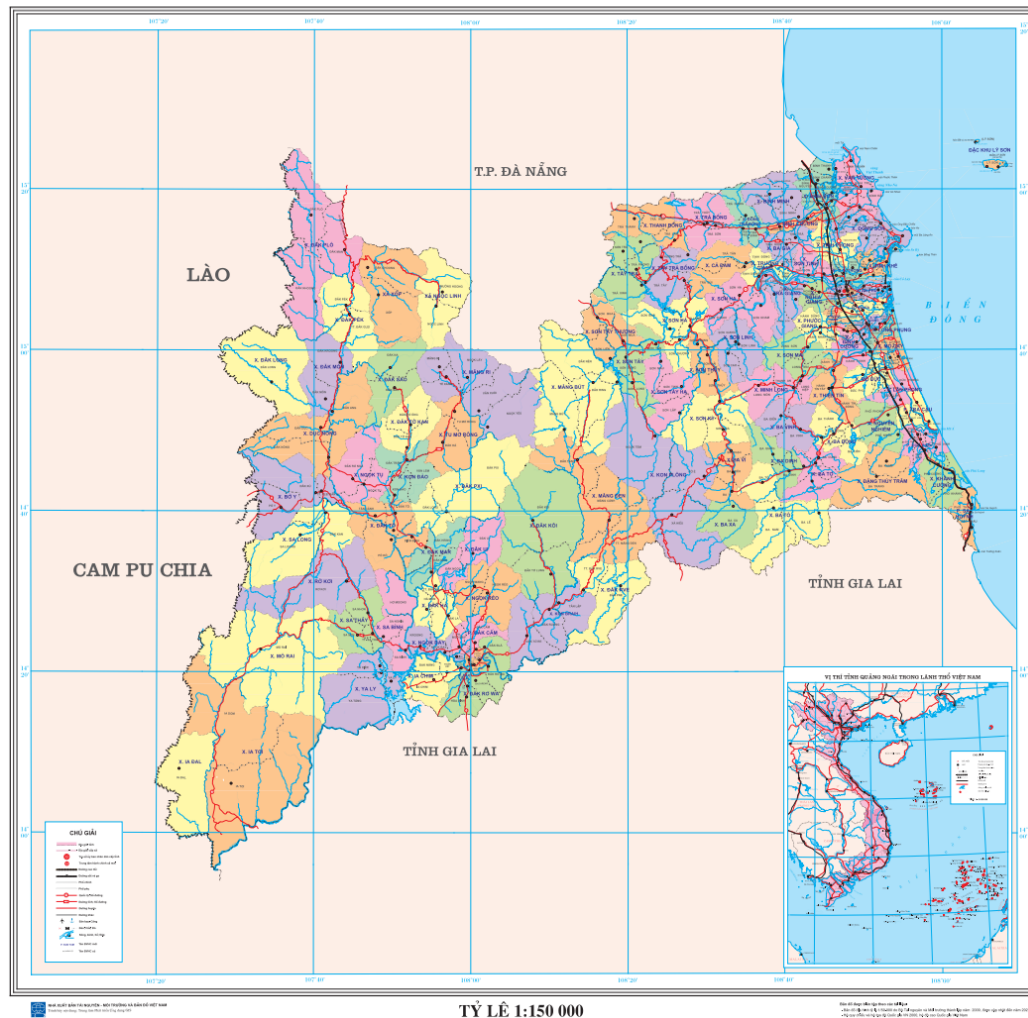
1. Thông tin chung về tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, từ ngày 01/7/2025, tỉnh Quảng Ngãi hoạt động trên cơ sở sáp nhập tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau sáp nhập tỉnh Quảng Ngãi có diện tích: 14.833 km² (xếp thứ 5 trong nước); dân số: 2.161.755 người (xếp thứ 22 trong nước).

Tổ chức hành chính: Toàn tỉnh tinh gọn lại còn 96 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 86 xã, 9 phường và 01 đặc khu Lý Sơn).

BẢN ĐỒ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NGÃI



Hình 1. Vị trí tỉnh Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi trải dài từ $14^{\circ}32'B$ đến $15^{\circ}25'B$, từ $108^{\circ}06'D$ đến $109^{\circ}04'D$, tựa vào dãy núi Trường Sơn và có vị trí địa lý:

- Phía đông giáp Biển Đông;
- Phía tây giáp các tỉnh Sekong, Attapeu (Lào) và tỉnh Ratanakiri (Campuchia);
- Phía nam giáp tỉnh Gia Lai;
- Phía bắc giáp thành phố Đà Nẵng.

Quảng Ngãi nằm ở vị trí cách thủ đô Hà Nội 884 km về phía Bắc và cách Thành phố Hồ Chí Minh 836 km về phía Nam theo đường Quốc lộ 1. Quảng Ngãi là đầu mối giao thông quan trọng xuyên suốt trên địa bàn tỉnh, có Quốc lộ 1, đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, tuyến đường sắt Bắc - Nam (gồm 10 ga trên địa bàn tỉnh) và đường cao tốc Quảng Ngãi - Đà Nẵng chạy qua tỉnh. Trong đó chiều

dài Quốc lộ 1 qua tỉnh dài 98 km. Đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua tỉnh dài 125 km.

Không gian địa lý rộng lớn bao gồm cả đường biên giới quốc tế trên bộ và bờ biển dài đặt ra thách thức lớn trong việc kiểm soát rủi ro sự cố mang tính xuyên biên giới hoặc phát tán trên biển.

Địa hình và Khí hậu: Địa hình có sự phân hóa và chia cắt cực kỳ phức tạp: từ vùng núi cao, thung lũng sâu ở Tây Nguyên (Măng Đen, Kon Plông, Đắk Tô, Đắk Glei) dốc thoải xuống vùng trung du, đồng bằng duyên hải và kết thúc ở các hải đảo.

- Hạ tầng công nghiệp trọng điểm:

Quảng Ngãi định hình một cụm công nghiệp liên kết vùng trọng điểm quốc gia, kéo dài từ Khu kinh tế cửa khẩu Bờ Y đến Khu kinh tế Dung Quất. Các ngành mũi nhọn bao gồm lọc hóa dầu, luyện kim (khu liên hợp gang thép), cơ khí chế tạo và các ngành công nghiệp phụ trợ.

Sự tập trung của các tổ hợp công nghiệp nặng dẫn đến việc lưu trữ, sử dụng khối lượng khổng lồ hóa chất dễ cháy nổ, hóa chất độc hại. Đồng thời, các hoạt động chụp ảnh bức xạ công nghiệp (NDT), thiết bị đo lường hạt nhân được sử dụng với mật độ rất dày đặc tại các đại công trường, tiềm ẩn rủi ro kẹt nguồn, thất lạc nguồn phóng xạ trong điều kiện làm việc khắc nghiệt.

- Giao thông và hoạt động vận tải:

Mạng lưới giao thông của tỉnh đã trở thành một hành lang kinh tế Đông - Tây xuyên suốt, kết nối trực tiếp cửa khẩu quốc tế Bờ Y xuống cảng nước sâu Dung Quất, gắn liền với cao tốc Bắc - Nam và đường Hồ Chí Minh.

Tuyến hành lang này làm gia tăng mạnh mẽ lưu lượng vận chuyển hàng hóa, trong đó có các loại vật liệu nguy hiểm và vật liệu phóng xạ. Trong phân tích nguy cơ sự cố, quy trình chuyên chở vật liệu phóng xạ qua lại trên các tuyến giao thông huyết mạch hoặc qua biên giới cần được tính toán và áp dụng nghiêm ngặt theo các tiêu chuẩn an toàn vận chuyển quốc tế, nổi bật như yêu cầu SSR-6 của IAEA. Điều này giúp dự phòng các kịch bản đâm va, cháy nổ phương tiện dẫn đến rò rỉ, thất thoát vật liệu nguy hiểm ra môi trường công cộng.

- Hạ tầng y tế, y học hạt nhân:

Sự gia tăng quy mô dân số và sự hợp nhất mạng lưới y tế từ hai tỉnh cũ tạo ra một hệ thống y khoa với nhiều cơ sở xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và xạ trị ung thư tiên tiến phân bố từ Kon Tum xuống trung tâm Quảng Ngãi.

Nguồn phóng xạ y tế và máy phát tia X quy mô lớn gia tăng. Các cơ sở này vừa là nơi tiềm ẩn nguy cơ sự cố rò rỉ bức xạ, vừa là lực lượng nòng cốt trong kịch bản giải mã cảm, điều trị y tế cho nạn nhân nếu có sự cố xảy ra.

2. Tình hình ứng dụng năng lượng nguyên tử tại tỉnh Quảng Ngãi

Tính đến ngày 31/8/2026, trên địa bàn tỉnh có 6 cơ sở lưu giữ và sử dụng các nguồn phóng xạ gồm Co-60, Cs-137, Ir-192, Se-75 và Am-241.

Tỉnh đang tồn tại nguồn phóng xạ Nhóm 2 (mức độ nguy hiểm cao) là nguồn Co-60 hoạt độ 61,9 Ci lưu giữ tại Công ty TNHH HD Hyundai Eco Vina. Sự cố đối với nhóm nguồn này có thể gây ra chiếu xạ quá liều với mức tổn thương nghiêm trọng.

Một lượng lớn nguồn phóng xạ Nhóm 5 (Co-60, Cs-137) đang được sử dụng cố định trên các dây chuyền để đo mức, đo tỉ trọng tại Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất và Công ty CP – Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam. Nguy cơ cháy nổ tại các nhà máy công nghiệp nặng này có thể khiến thiết bị chứa nguồn bị hư hại, gây rò rỉ và nhiễm bẩn phóng xạ ra môi trường.

Nguồn phóng xạ Nhóm 4 (Am-241) cũng đang được sử dụng trong dây chuyền sản xuất tại Công ty CP Bia Sài Gòn-Quảng Ngãi, đòi hỏi việc kiểm soát an toàn nghiêm ngặt.

- Nguy cơ trong vận chuyển và sử dụng nguồn phóng xạ di: Hoạt động kiểm tra không phá hủy (NDT) trên địa bàn tỉnh sử dụng lượng lớn các nguồn phóng xạ Ir-192 và Se-75, điển hình là 8 nguồn Ir-192 có hoạt độ mạnh (lên tới 80 Ci/nguồn) của Chi nhánh Công ty CP TM&DV Kiểm tra kỹ thuật Alpha.

Việc di chuyển liên tục các nguồn phóng xạ này tại các công trường tiềm ẩn rủi ro tai nạn giao thông trên đường vận chuyển, kẹt nguồn, rơi đổ hoặc mất nguồn phóng xạ.

Do các lực lượng kiểm soát trên quốc lộ chưa được trang bị thiết bị phát hiện phóng xạ, nguồn phóng xạ có thể bị che giấu trong hàng hóa và trung chuyển trái phép qua địa bàn tỉnh.

3. Phân tích các nguy cơ xảy ra sự cố trên địa bàn tỉnh

a) Nguy cơ với các thiết bị bức xạ

Đối với thiết bị phát tia X và gia tốc sử dụng trong y tế và máy tia X sử dụng trong đo công nghiệp, việc vận hành tiềm ẩn nhiều nguy cơ về an toàn bức xạ như sự cố mức liều cao. Tuy nhiên khi vận hành thiết bị nêu trên, cơ sở phải thực hiện đúng quy định, quy trình, nội quy an toàn. Căn cứ đặc tính và cấu tạo của thiết bị phát tia - chỉ hoạt động được khi được cung cấp nguồn điện áp, do vậy đối với các thiết bị phát tia chỉ gây ra sự cố bị chiếu xạ quá liều. Các sự cố này xảy ra do một số nguyên nhân như vận hành sai quy trình hoặc do sự cố về kỹ thuật của thiết bị. Thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (do các đơn vị mang tới tỉnh sử dụng) có điện áp lớn sự cố xảy ra thường là sự cố chiếu xạ quá liều (liều cao). Trường hợp sự cố dẫn đến mức liều cao ở loại hình thiết bị này, chỉ cần phải theo dõi sức khỏe và điều trị y tế. Việc ứng phó sự cố đối với các thiết bị phát tia X như trên là thực hiện thao tác ngắt nguồn điện nhằm

đảm bảo an toàn bức xạ cho khu vực xung quanh. Trong trường hợp cần thiết (khi có người bị chiếu xạ quá liều có vấn đề về sức khỏe), cơ sở liên hệ Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế hoặc Bệnh viện tỉnh để hướng dẫn thực hiện chẩn đoán và điều trị phù hợp. Đối với sự cố cấp cơ sở nêu trên, không vượt quá khả năng ứng phó sự cố của cơ sở. Do đó không có nguy cơ sự cố cấp tỉnh đối với thiết bị phát tia X và máy gia tốc.

b) Nguy cơ với các nguồn phóng xạ

- Nguy cơ mất an toàn

Việc sử dụng nguồn phóng xạ cũng như thiết bị bức xạ gây ra tình trạng mất an toàn, cụ thể có thể gây ra chiếu quá liều cho nhân viên hay những người xung quanh. Hiện nay trên địa bàn tỉnh sử dụng nhiều nguồn phóng xạ thuộc các nhóm từ 2, 3, 4 và 5. Nguồn phóng xạ nhóm 2 có mức độ nguy hiểm cao, có thể gây ra chiếu quá liều với mức tổn thương nghiêm trọng. Đồng thời, trong quá trình lưu giữ, sử dụng, vận chuyển nguồn phóng xạ nguy cơ về cháy nổ khiến nguồn phóng xạ bị hư hại, gây nhiễm bẩn ảnh hưởng đến sức khỏe, môi trường.

- Nguy cơ mất an ninh

Khác với thiết bị bức xạ tia X, là thiết bị dùng phát tia ngay khi ngừng cung cấp điện, nguồn phóng xạ phát bức xạ liên tục ngay cả khi hệ thống thiết bị đã được dừng. Vì vậy, nguồn phóng xạ sẽ tiềm ẩn nhiều nguy cơ liên quan đến an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ. Ngoài vấn đề an toàn, sử dụng vật liệu bảo vệ che chắn phù hợp thì nguồn phóng xạ còn phải xem xét đến khía cạnh đảm bảo an ninh. Tùy vào từng nhóm nguồn phóng xạ mà cần phải có biện pháp đảm bảo an ninh tương ứng để tránh nguy cơ mất trộm, thất lạc nguồn phóng xạ.

- Nguy cơ trong vận chuyển, sử dụng và lưu giữ nguồn phóng xạ

Tỉnh Quảng Ngãi còn có thể chịu ảnh hưởng từ các hoạt động vận chuyển nguồn phóng xạ khi nhập khẩu nguồn mới, thu mua phế liệu kim loại. Ngoài ra, hoạt động chụp ảnh phóng xạ do các cơ sở từ địa phương khác mang nguồn đến địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sử dụng nguồn phóng xạ chụp ảnh phóng xạ để kiểm tra chất lượng môi hàn, kiểm tra kết cấu bê tông,... có thể xảy ra nguy cơ tai nạn trên đường vận chuyển, rơi đổ nguồn phóng xạ hoặc mất nguồn phóng xạ.

Hiện nay các trạm kiểm soát, lực lượng cảnh sát giao thông trên quốc lộ chưa trang bị thiết bị phát hiện chất phóng xạ, chưa được đào tạo kiến thức cơ bản về an toàn bức xạ. Đối tượng xấu có thể vận chuyển nguồn phóng xạ bằng cách che giấu trong sắt thép, thiết bị và các hàng hóa khác. Từ đó, nguồn phóng xạ và hàng hóa nhiễm phóng xạ có thể được trung chuyển tới các tỉnh lân cận.

- Nguy cơ mất an ninh địa điểm quan trọng

Tình huống mất an ninh nguồn phóng xạ xảy ra khi nguồn phóng xạ được sử dụng cho mục đích xấu đối với con người và môi trường như gây rối loạn trật tự trị an, hoảng loạn tâm lý trong xã hội, thiệt hại về sức khỏe con người và tác

động kinh tế - xã hội. Các khu vực thường xảy ra nguy cơ này bao gồm:

- Khu tập trung cơ quan hành chính nhà nước quan trọng của tỉnh: Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh; khu vực các sở, ban, ngành tập trung của tỉnh; cơ quan Công an, Quân sự ...

- Các địa điểm công cộng tập trung đông người, khu du lịch, nơi tổ chức các sự kiện văn hóa xã hội lớn (ví dụ Tuần Văn hóa - Du lịch, Chuỗi sự kiện Văn hóa - Du lịch dịp lễ 30/4 và 1/5 hàng năm).

- Các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nguy cơ nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát

Các sự cố nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát, nguồn phóng xạ vô chủ có thể xuất hiện trong các tình huống sau:

- Các nguồn, thiết bị chứa nguồn là kim loại và có thể di chuyển đến các cơ sở thu gom phế liệu kim loại, các cơ sở tái chế, sản xuất kim loại trong tỉnh. Đa số các cơ sở loại này không có thiết bị ghi đo bức xạ.

- Các nguồn phóng xạ, thiết bị chứa nguồn phóng xạ, sắt thép có nhiễm phóng xạ có thể bị lẫn trong các lô hàng sắt thép phế liệu được các công ty nhập khẩu sắt thép phế liệu trên địa bàn tỉnh nhập khẩu về.

- Hoạt động buôn bán trái phép chất phóng xạ.

4. Xác định nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố trên địa bàn tỉnh

Trên cơ sở phân tích điều kiện tự nhiên, cơ sở hạ tầng công nghiệp và các tổ chức hoạt động có sử dụng nguồn, thiết bị bức xạ trên địa bàn (chủ yếu trong y tế, đo lường công nghiệp và kiểm tra không phá hủy - NDT), căn cứ vào Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, nguy cơ sự cố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hiện nay đang tập trung ở hai nhóm chính:

- **Nhóm IV:** Mối đe dọa từ các hoạt động sử dụng nguồn bức xạ, sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ di động.

- **Nhóm V:** Mối đe dọa liên quan đến các sản phẩm tiêu dùng, hàng hóa xuất nhập khẩu, vật liệu chứa phóng xạ.

Căn cứ trên tình hình thực tế, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm chỉ đạo, điều phối các lực lượng, cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương tổ chức ứng phó kịp thời, kiểm soát sự cố, hạn chế lan truyền phóng xạ, bảo đảm an toàn cho cộng đồng và ổn định tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn. Trong trường hợp vượt quá năng lực ứng phó của địa phương sẽ yêu cầu hỗ trợ từ Ban chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia. Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của tỉnh Quảng Ngãi đảm bảo việc chuẩn bị và ứng phó với nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố IV và V.

5. Xây dựng kịch bản

Trên cơ sở đánh giá nguy cơ, vị trí địa lý, tình hình hoạt động các khu công nghiệp, tình hình ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác vận chuyển nguồn đi qua địa bàn và hoạt động của các cơ sở bức xạ trong thời gian qua, có thể nhận thấy nguy cơ xảy ra sự cố bức xạ và hạt nhân chủ yếu có thể xảy ra các tình huống sự cố điển hình cụ thể, như sau:

- Nguồn phóng xạ vô chủ phát hiện thấy tại địa phương như cơ sở thu mua sắt thép phế liệu kim loại, khu dân cư, khu hành chính v.v.;
- Hoạt động vận chuyển nguồn phóng xạ đi qua địa bàn tỉnh;
- Nguồn phóng xạ trong quá trình lưu giữ, sử dụng bị lấy trộm;
- Cơ sở sử dụng, lưu giữ nguồn phóng xạ bị cháy nổ, nguồn phóng xạ bị hư hại;
- Lực lượng phá hoại sử dụng thiết bị phát tán phóng xạ ở khu vực hành chính, công cộng, dân cư,

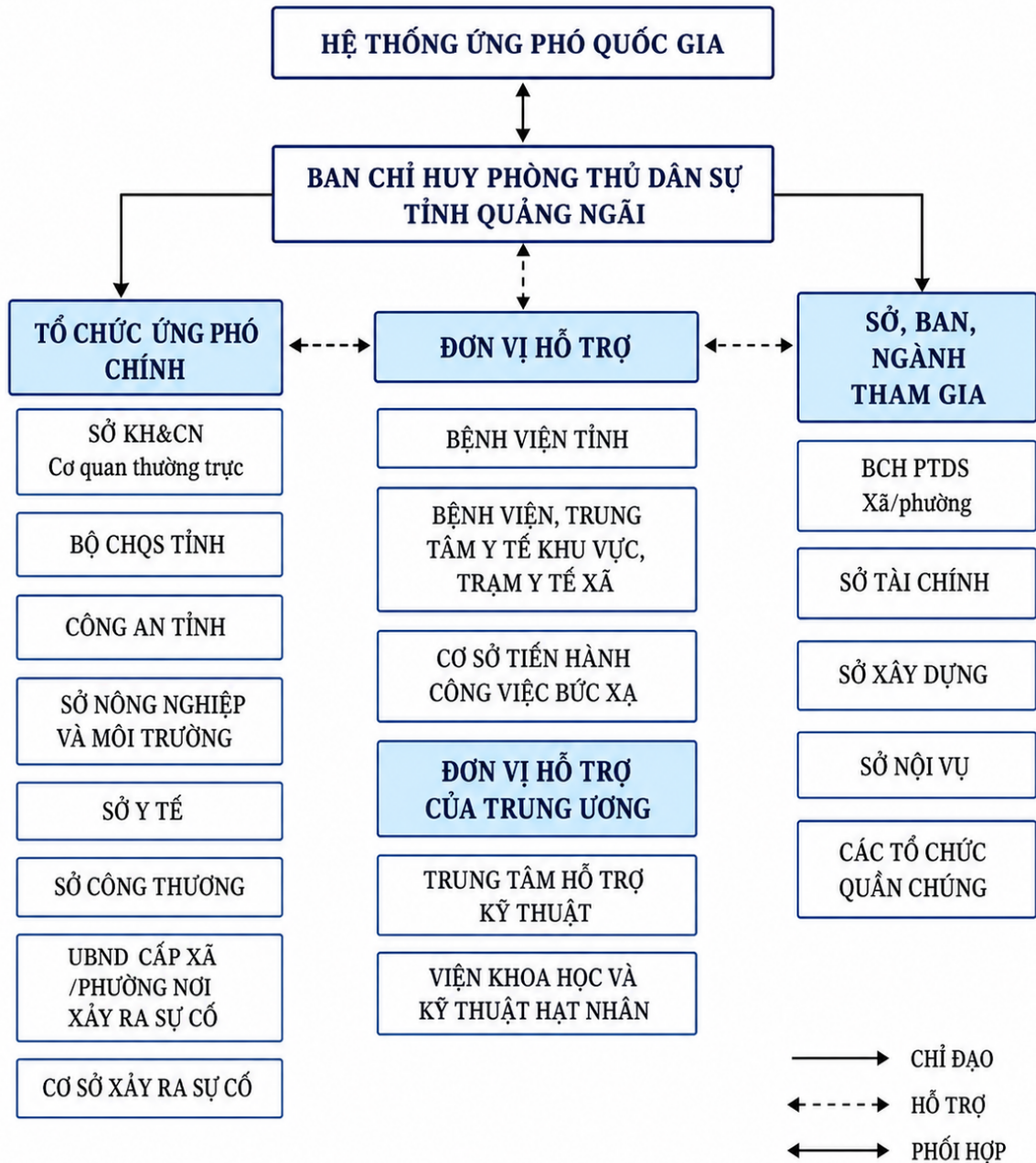
Hàng năm Sở Khoa học và Công nghệ lập kế hoạch, xem xét các kịch bản đã xây dựng và xây dựng, bổ sung các kịch bản mới phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Các kế hoạch này được trình Ban chỉ huy xem xét. Trưởng Ban chỉ huy trình UBND tỉnh phê duyệt.

Căn cứ vào một số tình huống nguy cơ điển hình trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch đã xây dựng 05 kịch bản, cụ thể gồm:

- Kịch bản 1: Ứng phó sự cố đối với tình huống nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát;
- Kịch bản 2: Ứng phó sự cố đối với tình huống tai nạn xe vận chuyển nguồn phóng xạ;
- Kịch bản 3: Ứng phó sự cố đối với tình huống phát hiện nguồn phóng xạ do một nhóm đối tượng đặt tại khu vực đông người.
- Kịch bản 4: Ứng phó sự cố đối với tình huống cháy khu vực sử dụng nguồn phóng xạ hở.
- Kịch bản 5: Ứng phó sự cố mất an ninh - phá hoại nguồn phóng xạ.

CHƯƠNG 4. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ

1. Cơ cấu tổ chức



Sơ đồ hệ thống tổ chức

a) Cơ cấu tổ chức

Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi được thành lập theo Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 gồm:

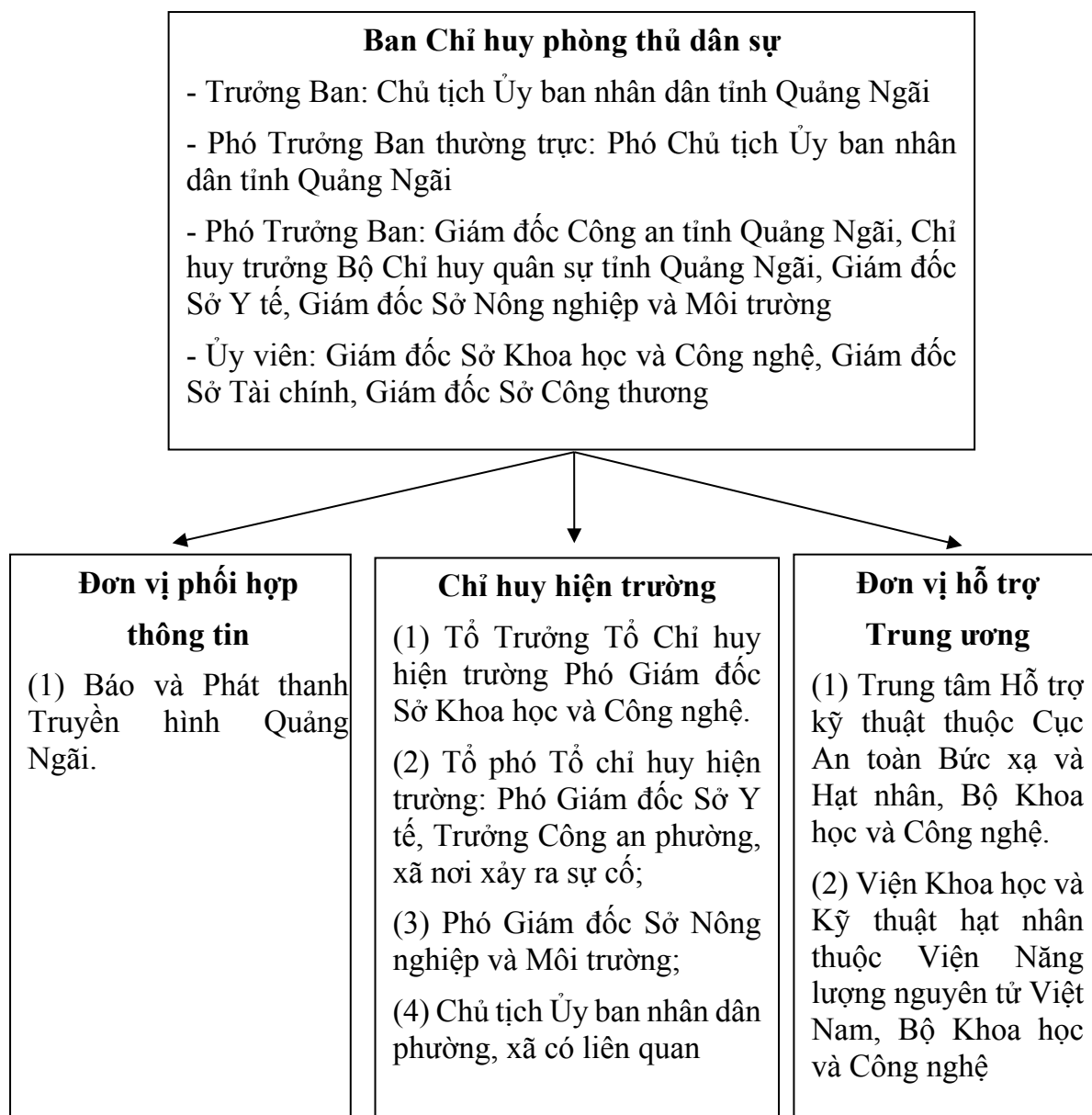
- (1) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi - Trưởng Ban;
- (2) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi - Phó Trưởng Ban thường trực;
- (3) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi - Phó Trưởng Ban;
- (4) Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ngãi - Phó Trưởng Ban;
- (5) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường - Phó Trưởng Ban,
- (6) Giám đốc Sở Y tế - Phó Trưởng Ban,
- (7) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy viên,
- (8) Giám đốc Sở Tài chính, Ủy viên,
- (9) Giám đốc Sở Công Thương, Ủy viên,
- (10) Thành viên Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh tham gia điều hành, hỗ trợ ứng phó sự cố (*kèm tại Phụ lục 1*); tùy theo sự cố, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban chỉ huy phòng thủ dân sự huy động thành viên phù hợp theo tình hình thực tế, các thành viên Ban chỉ huy phòng thủ dân sự được cập nhật thường xuyên khi có sự thay đổi nhân sự lãnh đạo cơ quan hoặc định kỳ 02 năm/01 lần.

Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy) chỉ đạo, chỉ huy toàn diện công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân (sự cố).

b) Tổ Chỉ huy hiện trường (sau đây gọi tắt là Chỉ huy hiện trường) được Trưởng Ban chỉ huy ủy quyền Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập căn cứ theo tình huống sự cố cụ thể, cơ cấu cơ bản bao gồm:

- (1) Tổ Trưởng Tổ Chỉ huy hiện trường: Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- (2) Tổ phó tổ chỉ huy hiện trường: Phó Giám đốc Sở Y tế, Trưởng Công an phường, xã nơi xảy ra sự cố;
- (3) Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường – Thành viên;
- (4) Phó giám đốc các sở, ngành có liên quan -Thành viên;
- (5) Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã có liên quan - Thành viên.
- (6) Lãnh đạo các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật có liên quan.

c) Sơ đồ tổ chức



2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố

a) Trách nhiệm của Ban Chỉ huy

- Điều phối cung cấp nguồn nhân lực, trang thiết bị, phương tiện, bảo đảm cơ sở hạ tầng cần thiết căn cứ trên các yêu cầu đối với công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố và phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương;
- Tổ chức ứng phó sự cố theo Kế hoạch ứng phó sự cố;
- Tổ chức đào tạo và diễn tập định kỳ;
- Thành viên Ban chỉ huy được sử dụng con dấu, nhân lực, cơ sở vật chất, kỹ thuật của đơn vị thuộc quyền quản lý để phục vụ công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố.

b) Trách nhiệm của Ban Chỉ huy đối với công tác chuẩn bị ứng phó sự cố

- Thiết lập các hệ thống điều hành và quản lý trong ứng phó sự cố;
- Xây dựng mục tiêu, chiến lược và giải quyết sự phối hợp thiếu đồng bộ liên quan tới chức năng, trách nhiệm, quyền hạn, phân bổ nguồn lực và quyền ưu tiên giữa các tổ chức ứng phó sự cố;
- Chuẩn bị ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân đồng bộ với việc chuẩn bị ứng phó sự cố thông thường khác;
- Thiết lập đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin hoạt động liên tục 24 giờ/7 ngày (24/7) cho việc tiếp nhận thông tin về sự cố yêu cầu trợ giúp và khuyến cáo biện pháp ứng phó ban đầu;
- Tổ chức đào tạo nhân viên ứng phó có khả năng nhận biết các dấu hiệu sự cố tiềm ẩn và thực hiện hành động ứng phó phù hợp, kịp thời khi sự cố xảy ra;
- Căn cứ vào Cấp báo động (được quy định trong Phụ lục 13 của Thông tư 59/2025/TT-BKHCN), thiết lập hệ thống phát hiện, nhận dạng phân loại, thông báo và khởi động ứng phó sự cố phù hợp;
- Tư vấn kỹ thuật, cung cấp lực lượng hỗ trợ bảo vệ chống bức xạ cho lực lượng ứng phó ban đầu;
- Quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thông báo về sự cố, các biện pháp can thiệp cần áp dụng và các thông tin liên quan khác tới đối tượng thích hợp;
- Xây dựng cơ sở hạ tầng cho việc cung cấp thông tin như phương tiện thông tin liên lạc, phương tiện dự phòng;
- Có luận cứ và biện pháp tối ưu để thực hiện các mức can thiệp trong việc quản lý lương thực, thực phẩm và biện pháp phòng ngừa lâu dài;
- Xem xét các tác động đối với phát triển kinh tế - xã hội, ảnh hưởng lâu dài tới phúc lợi xã hội và ảnh hưởng khác;
- Sẵn sàng và kịp thời giải thích về các rủi ro sức khỏe và tư vấn cho công chúng về các hành động bảo vệ cần thực hiện và các hành động cần tránh thực hiện để giảm thiểu hậu quả do sự cố gây ra;
- Ngăn chặn kịp thời các hành động quá khích;
- Lập kế hoạch cho việc ra thông báo kết thúc hoạt động ứng phó sự cố, bao gồm xây dựng các tiêu chí cho việc kết thúc các hành động bảo vệ, can thiệp trên cơ sở các mức can thiệp và điều kiện an toàn bức xạ tại hiện trường;
- Lập kế hoạch phục hồi môi trường, trong đó quy định rõ: Vai trò và chức năng của các tổ chức liên quan; Phương pháp cung cấp thông tin; Phương pháp đánh giá hậu quả phóng xạ và phi phóng xạ; Phương pháp thay đổi các hành động

phục hồi nhằm giảm thiểu hậu quả phóng xạ và phi phóng xạ của sự cố; Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp.

c) Trách nhiệm của Ban Chỉ huy đối với hoạt động ứng phó sự cố

- Căn cứ Cấp báo động, điều kiện cụ thể và các số liệu quan trắc tại hiện trường đưa ra cảnh báo kịp thời và hướng dẫn hành động bảo vệ cho công chúng theo thẩm quyền;
- Cung cấp thông tin chính thức nhằm hạn chế việc phát tán thông tin sai lệch, thiếu chính xác;
- Thực hiện các biện pháp bảo vệ, hạn chế tiêu thụ lương thực thực phẩm và bảo vệ dài hạn phù hợp với quy định trong ***Phụ lục 12 của Thông tư 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025***;
- Tổ chức việc quản lý chất thải phóng xạ và xử lý nhiễm bẩn phóng xạ do sự cố gây ra;
- Xác định thời điểm chấm dứt các hành động bảo vệ, can thiệp và thông báo tới công chúng theo thẩm quyền; Đánh giá mức sự cố theo quy định tại Điều 102 Nghị định 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 và thông báo tới công chúng theo thẩm quyền;
- Tổ chức việc đánh giá liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên tiến hành hoạt động phục hồi môi trường khi kết thúc quá trình phục hồi;
- Quyết định việc hủy bỏ các biện pháp hạn chế, can thiệp, phục hồi căn cứ trên quy định của quốc gia và quốc tế.

d) Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban Chỉ huy

- Có trách nhiệm chỉ đạo việc xây dựng và triển khai công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp tỉnh;
- Phân công trách nhiệm, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy;
- Quyết định khởi động và chấm dứt ứng phó sự cố;
- Chỉ huy, điều động các lực lượng chuẩn bị và tham gia hoạt động ứng phó sự cố; chỉ đạo thực hiện các biện pháp can thiệp với sự tư vấn của các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ theo kế hoạch ứng phó sự cố được phê duyệt;
- Bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường và Đội ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể;
- Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền;
- Bổ nhiệm người đại diện cung cấp thông tin cho công chúng theo quy định của pháp luật;
- Khi có thay đổi ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố phải

cập nhật, bổ sung kế hoạch ứng phó sự cố và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố.

e) Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Phó Trưởng ban Thường trực

- Giúp Trưởng Ban điều hành các hoạt động của Ban Chỉ huy và thực hiện trách nhiệm của Trưởng Ban theo ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về nhiệm vụ được giao;

- Làm nhiệm vụ Người phát ngôn chính thức của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố trên địa bàn tỉnh;

- Giúp Trưởng Ban tổ chức kiểm tra định kỳ hàng năm về công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố; tham mưu, đề xuất với Trưởng Ban xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc (nếu có);

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác khi được Trưởng Ban phân công.

f) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ - Ủy viên Thường trực

- Giúp Trưởng Ban điều hành một số hoạt động của Ban Chỉ huy theo lĩnh vực phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về nhiệm vụ được giao;

- Giúp Trưởng Ban theo dõi, đôn đốc, tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị ứng phó sự cố của Sở, ngành, địa phương được phân công trong Kế hoạch ứng phó sự cố; yêu cầu Sở, ngành và địa phương thực hiện báo cáo hàng năm hoặc đột xuất; xây dựng kế hoạch công tác, hoạt động hàng năm và 5 năm trình Trưởng Ban phê duyệt;

- Chỉ đạo lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nội dung sau:

- + Bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực trợ giúp y tế trong ứng phó sự cố;

- + Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chuẩn bị và ứng phó sự cố cấp cơ sở; kịp thời hỗ trợ trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở;

- + Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền về an toàn bức xạ, đào tạo, huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố cho các thành viên Ban Chỉ huy ứng phó sự cố, Sở, ngành và địa phương;

- + Cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố trình Trưởng Ban chỉ huy phê duyệt, xây dựng cơ sở dữ liệu phong bức xạ môi trường phục vụ ứng phó sự cố;

- + Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo, đài trên địa bàn và đài truyền thanh các xã, phường tuyên truyền; đồng thời chủ động đưa thông tin lên cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi;

- + Chủ trì, thẩm định đánh giá an toàn bức xạ, ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn;

+ Hỗ trợ lập phương án tẩy xạ trên phạm vi rộng; chủ trì tẩy xạ trên phạm vi hẹp và suất liều thấp, thu hồi nguồn phóng xạ kín nhóm 3, 4, 5;

+ Căn cứ nhiệm vụ được giao, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ huy có trách nhiệm phát ngôn chính thức trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức họp báo theo quy định.

g) Trách nhiệm của Giám đốc Công an tỉnh - Phó Trưởng ban

- Giúp Trưởng Ban điều hành một số hoạt động của Ban Chỉ huy theo lĩnh vực phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về nhiệm vụ được giao;

- Chỉ đạo lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nội dung sau:

- Đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực sự cố xảy ra; thực hiện các biện pháp để bảo vệ con người và tài sản tránh khỏi tác động từ sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Tiến hành các biện pháp nghiệp vụ điều tra nguyên nhân gây ra sự cố;

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy về nguy cơ gây mất an ninh liên quan tới chất phóng xạ, các vấn đề bảo vệ nguồn phóng xạ và các cơ sở bức xạ;

- Phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức sơ tán người và tài sản khỏi vùng nguy hiểm;

- Trực tiếp tham gia chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

- Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng PCCC tại cơ sở có nguồn phóng xạ;

- Chỉ đạo lực lượng PCCC&CNCH chủ trì tẩy xạ người nhiễm xạ;

- Tổ chức hướng dẫn kiểm tra an toàn PCCC và xử lý các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC, tham gia hoạt động điều tra, khám nghiệm hiện trường các vụ cháy, nổ; sự cố liên quan đến bức xạ, hạt nhân.

h) Trách nhiệm của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh - Phó Trưởng ban

Giúp Trưởng Ban điều hành một số hoạt động của Ban Chỉ huy theo lĩnh vực phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về nhiệm vụ được giao;

Chỉ đạo lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nội dung sau:

- Tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống khẩn cấp;

- Phối hợp cùng tẩy xạ trên phạm vi hẹp, tẩy xạ người nhiễm xạ;

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm;

- Chủ trì tẩy xạ trên phạm vi rộng, thu hồi nguồn phóng xạ kín nhóm 1, 2;

- Cung cấp các nguồn lực cứu nạn theo yêu cầu của Trưởng Ban.

i) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Y tế - Phó Trưởng ban

Giúp Trưởng Ban điều hành một số hoạt động của Ban Chỉ huy theo lĩnh vực phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về nhiệm vụ được giao;

Chỉ đạo lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nội dung sau:

- Bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực trợ giúp y tế trong ứng phó sự cố;
- Thiết lập mạng lưới các bệnh viện/trung tâm y tế trong tỉnh để hỗ trợ bệnh viện chuyên ngành.
- Huy động lực lượng ứng phó, triển khai bệnh viện dã chiến khi cần thiết;
- Tham mưu và thực hiện các biện pháp cấp cứu và điều trị nạn nhân trong sự cố;
- Báo cáo tình hình về cấp cứu và điều trị nạn nhân.

k) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường-Phó Trưởng ban

Giúp Trưởng Ban điều hành một số hoạt động của Ban Chỉ huy theo lĩnh vực phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về nhiệm vụ được giao;

Chỉ đạo lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nội dung sau:

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng Ban về các biện pháp và giải pháp liên quan đến vấn đề phục hồi môi trường trong và sau sự cố thuộc phạm vi quản lý;
- Phối hợp tham mưu việc quản lý và sử dụng lương thực, thực phẩm và nước uống sinh hoạt theo chức năng của Sở; phối hợp với Sở KH&CN, Sở Y tế và cơ quan liên quan trong việc xác định điều kiện an toàn để sử dụng lương thực, thực phẩm và nước uống sinh hoạt;
- Tham mưu các biện pháp kiểm soát và khắc phục các tác động môi trường phát sinh kèm theo sự cố thuộc phạm vi quản lý của Sở, không bao gồm hoạt động đánh giá an toàn bức xạ và tẩy xạ;
- Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu khí tượng thủy văn phục vụ cơ quan chuyên môn đánh giá, dự báo hướng và phạm vi phát tán chất phóng xạ;
- Phối hợp với Sở KH&CN và các cơ quan liên quan đánh giá hiện trạng, mức độ ảnh hưởng, thiệt hại về môi trường do sự cố gây ra;
- Xác định, đề xuất quy trình, phương tiện, thiết bị quan trắc và kiểm soát chất lượng môi trường thuộc phạm vi quản lý của Sở; phối hợp với Sở KH&CN đối với thiết bị và yêu cầu kỹ thuật liên quan đến đo, đánh giá nhiễm phóng xạ trường thích hợp;
- Phối hợp thực hiện kế hoạch khắc phục, cải tạo và phục hồi môi trường sau sự cố thuộc phạm vi quản lý của Sở dựa trên kết quả đánh giá an toàn bức xạ và kết quả tẩy xạ môi trường của cơ quan, lực lượng chuyên môn.

l) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính - Ủy viên

Chỉ đạo lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện phối hợp Sở, ngành, địa phương trong việc chuẩn bị kinh phí triển khai các hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố thường xuyên và đột xuất theo quy định.

m) Trách nhiệm của Giám đốc Sở Công Thương - Ủy viên

Chỉ đạo lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nội dung sau:

- Phối hợp tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân theo lĩnh vực của ngành.

- Chỉ đạo và huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, nguồn lực theo thẩm quyền để hỗ trợ tổ chức ứng phó khi có yêu cầu của Ban Chỉ huy.

n) Trách nhiệm của Chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường

Thay mặt Trưởng Ban trực tiếp chỉ huy công tác ứng phó sự cố tại hiện trường, chỉ đạo, điều hành các lực lượng tham gia ứng phó sự cố;

- Yêu cầu hỗ trợ, điều động mọi nguồn lực, cơ sở vật chất, kỹ thuật cho việc ứng phó sự cố;

- Giữ vai trò đầu mối tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin tại hiện trường;

- Giữ liên lạc chặt chẽ và tuân theo sự chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy.

o) Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi

Thực hiện công tác truyền tin, thông báo chính xác, kịp thời các thông tin về sự cố bức xạ, hạt nhân; các chủ trương, mệnh lệnh, chỉ thị về ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố bức xạ, hạt nhân của trung ương và tỉnh theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy.

p) Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã/phường

Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã/phường thực hiện các nội dung sau:

- Chỉ đạo lực lượng công an phường/xã và lực lượng có liên quan nhanh chóng thiết lập vành đai an toàn cô lập khu vực nguy hiểm phóng xạ, kiểm soát an ninh khu vực sự cố, sơ tán người dân, phối hợp tìm kiếm nguồn phóng xạ;

- Phối hợp di chuyển và sơ tán dân chúng đến nơi tập kết an toàn theo các phương án hành động đã xây dựng;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy yêu cầu.

q) Các Bệnh viện tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Ban chỉ huy phân công trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố. Bệnh viện tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm phối hợp trong ứng phó sự cố như sau:

- Tiếp nhận và trợ giúp y tế cho những người bị tổn thương bức xạ;

- Xây dựng quy trình điều trị cho bệnh nhân bị chiếu xạ quá liều, bệnh nhân bị nhiễm bản phóng xạ, quy trình tẩy độc phóng xạ. Tham vấn ý kiến của các chuyên gia bức xạ để đảm bảo an toàn trong điều trị bệnh nhân bị nhiễm bản phóng xạ;

- Sử dụng trang thiết bị sẵn có của bệnh viện để hỗ trợ ứng phó sự cố;

- Đầu tư hoặc được cung cấp trang thiết bị thích hợp điều trị bệnh nhân trong những trường hợp chiếu xạ quá liều và nhiễm bản phóng xạ.

CHƯƠNG 5. HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ

1. Nguyên tắc và yêu cầu của hoạt động ứng phó sự cố

a) Các nguyên tắc chung

Khi tiến hành các biện pháp can thiệp trong ứng phó sự cố cần đáp ứng các nguyên tắc sau:

(1) Các biện pháp can thiệp đề xuất phải bảo đảm mang lại nhiều lợi ích hơn thiệt hại;

(2) Hình thức, phạm vi và khoảng thời gian can thiệp phải tối ưu;

(3) Trưởng Ban Chỉ huy là người chỉ huy cao nhất trong hoạt động ứng phó sự cố và được quy định trong Kế hoạch ứng phó sự cố; các chỉ đạo hành chính, hàng ngày/thông thường không áp dụng trong tình huống ứng phó sự cố.

b) Các mục tiêu ứng phó thực tế

Trong ứng phó cần đạt được các mục tiêu thực tế sau:

a) Kiểm soát được diễn biến sự cố và giảm thiểu hậu quả;

b) Bảo vệ tính mạng con người;

c) Phòng tránh hoặc giảm thiểu hiệu ứng bất định nghiêm trọng;

d) Cung cấp các biện pháp cứu trợ ban đầu và điều trị nạn nhân;

đ) Giảm thiểu rủi ro của hiệu ứng ngẫu nhiên;

e) Cung cấp thông tin và bảo đảm niềm tin của công chúng;

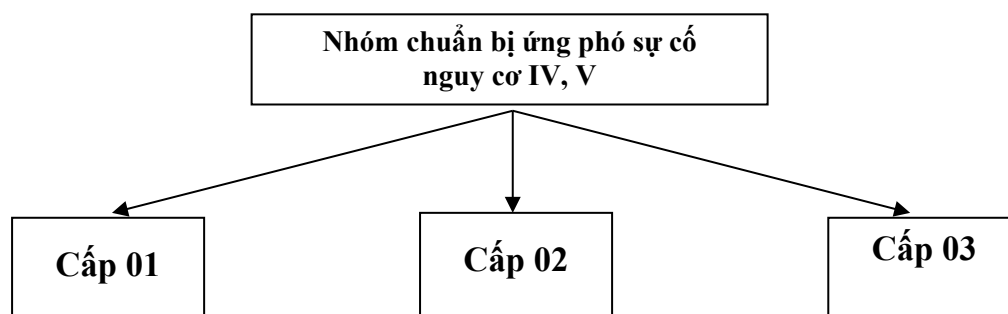
g) Ngăn chặn tối đa khả năng xảy ra hậu quả phi phóng xạ đối với cá nhân và công chúng;

h) Giảm thiểu tối đa mức thấp nhất thiệt hại về tài sản và môi trường;

i) Tạo tiền đề thuận lợi cho công tác khắc phục sự cố lâu dài và cho việc lập kế hoạch chuẩn bị đưa các hoạt động kinh tế, xã hội trở lại trạng thái bình thường.

2. Cơ chế điều hành

Sơ đồ phân loại nguy cơ và cấp độ ứng phó



Danh sách liên hệ Sở, ngành có tại **Phụ lục 2**. Cấp báo động và đặc điểm của các Cấp báo động 1, 2 và 3 được nêu trong **Phụ lục 4**.

3. Chỉ đạo và quy mô triển khai theo Cấp báo động

Phân cấp báo động	Mức độ huy động lực lượng
Cấp 01	- Các thành viên trong Ban Chỉ huy chưa cần triệu tập; - Phó Trưởng Ban thường trực chỉ đạo trực tiếp toàn bộ hoạt động ứng phó sự cố; - Huy động lực lượng ứng phó sự cố ở mức quy mô nhỏ theo các kịch bản đã được xây dựng; - Tổ chức đánh giá diễn biến sự cố để có biện pháp chỉ đạo và triển khai phù hợp với các cấp báo động; - Báo cáo cho Trưởng Ban Chỉ huy về tình hình sự cố, các biện pháp đã thực hiện để khôi phục lại trạng thái an toàn.
Cấp 02	- Một số thành viên trong Ban Chỉ huy được triệu tập theo yêu cầu của phó Trưởng Ban thường trực; - Phó Trưởng Ban thường trực chỉ đạo toàn bộ ứng phó sự cố ở cấp báo động này; - Huy động lực lượng ứng phó sự cố ở mức quy mô trung bình theo các kịch bản đã được xây dựng; - Đánh giá liên tục mức độ sự cố để có các chỉ đạo và triển khai phù hợp.
Cấp 03	- Tất cả các thành viên trong Ban Chỉ huy được triệu tập; - Trưởng Ban sẽ chỉ đạo toàn bộ ứng phó sự cố ở cấp báo động này; - Trưởng Ban chỉ đạo phối hợp cùng với cơ quan Trung ương để điều hành ứng phó sự cố; - Khi cần thiết có thể yêu cầu sự hỗ trợ của các địa phương lân cận và hỗ trợ ứng phó từ trung ương.

4. Các giai đoạn ứng phó cơ bản

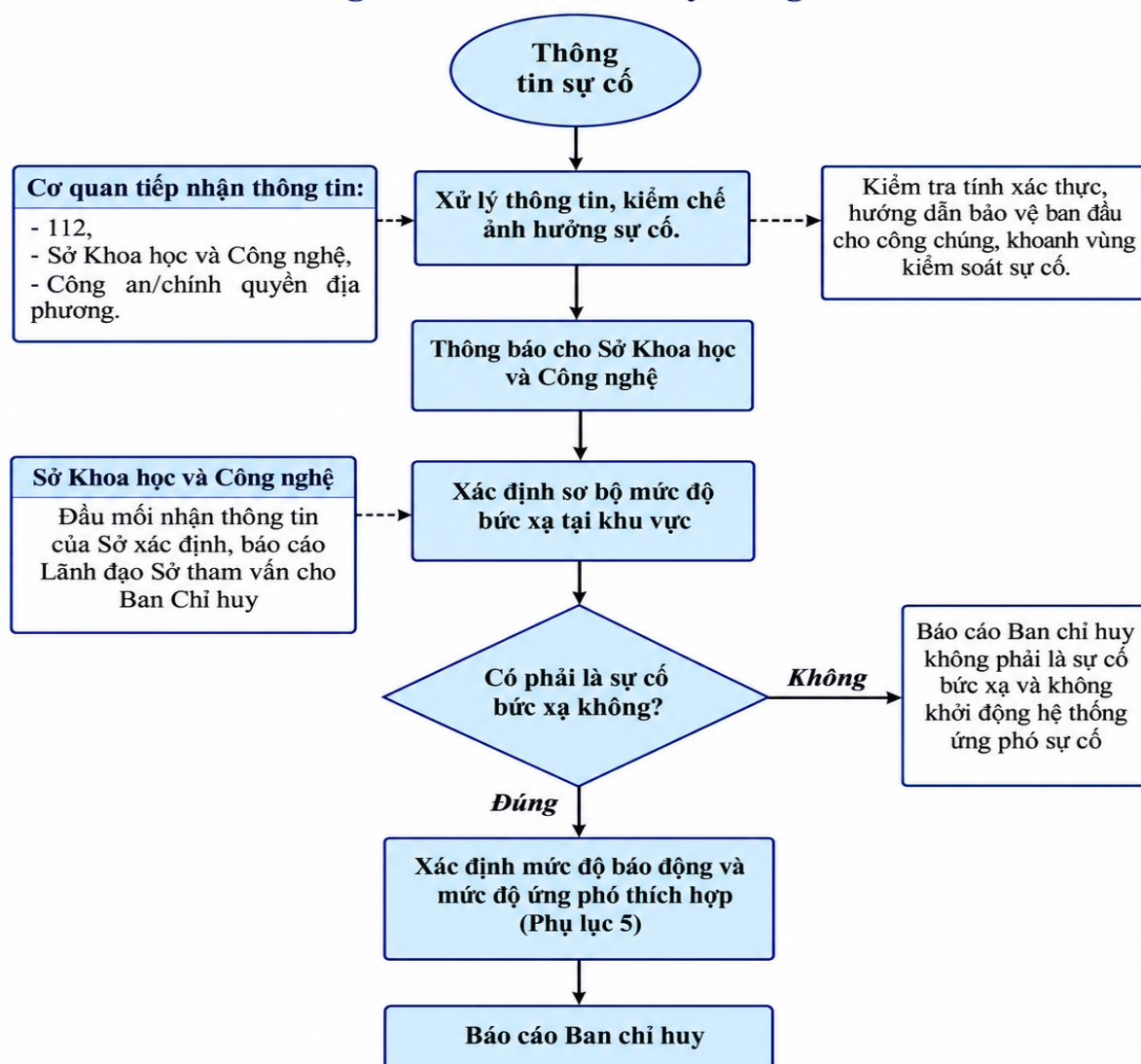
a) Giai đoạn 1: Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu

(1) Tiếp nhận thông tin, gồm một số cơ quan chính:

Cơ quan tiếp nhận thông tin có thể bao gồm: **số điện thoại liên thông 112**, Sở Khoa học và Công nghệ; Công an các cấp; Ủy ban nhân dân xã, phường.

(2) Xử lý thông tin theo sơ đồ dưới đây:

Sơ đồ thông báo và các bước xử lý thông tin ban đầu:



(1) Khi nhận được thông tin, các cơ quan tiếp nhận thông tin thực hiện ngay một số hành động ban đầu để kiểm tra tính chính xác của thông tin.

(2) Xử lý thông tin về sự cố nghi liên quan tới bức xạ và thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ theo **Phụ lục 6 - Mẫu thông báo và tiếp nhận thông tin**.

(3) Đơn vị kỹ thuật tác nghiệp ứng phó và Sở Khoa học và Công nghệ, triển khai đến hiện trường để đánh giá mức độ bức xạ tại khu vực sự cố, xác định xem có sự cố bức xạ đang xảy ra hay không.

(4) Sở Khoa học và Công nghệ xác định mức độ báo động và mức độ ứng phó thích hợp, báo cáo theo mẫu trong **Phụ lục 5 - Mẫu xác định mức Cấp báo động và mức độ ứng phó**.

(5) Sở Khoa học và Công nghệ gửi Báo cáo xác định cấp báo động và mức độ ứng phó cho Trưởng Ban Chỉ huy theo điều kiện thuận tiện nhất.

b) Giai đoạn 2: Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố

Sau khi nhận được báo cáo, tùy theo tình huống, Trưởng Ban (hoặc Phó Trưởng Ban thường trực) sẽ thực hiện các bước cụ thể, như sau:

(1) Công bố cấp báo động cho Ban Chỉ huy.

(2) Bổ nhiệm người Chỉ huy sự cố tại hiện trường, theo mẫu trong **Phụ lục 7 - Mẫu điều động và bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường**.

(3) Quyết định thành phần lực lượng ứng phó sự cố đầu tiên.

(4) Thông báo và triệu tập các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố (Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, ... tương ứng với cấp báo động).

c) Giai đoạn 3: Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó

- Trưởng Ban (hoặc Phó Trưởng Ban thường trực) điều động các tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện ứng phó sự cố theo quy trình và kịch bản đã được xây dựng.

- Các tổ chức, cá nhân được điều động sẽ khởi động ứng phó sự cố theo trách nhiệm và quyền hạn của mình, phù hợp với quy trình đã được xây dựng (quy trình do tổ chức tham gia ứng phó xây dựng).

d) Giai đoạn 4: Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường

Lực lượng ứng phó sự cố đầu tiên triển khai các hoạt động, như sau:

(1) *Khoanh vùng an toàn*, theo khuyến cáo dưới đây:

<i>Tình huống</i>	<i>Vành đai an toàn</i>
<i>Xác định ban đầu - Bên ngoài môi trường</i>	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không có che chắn hoặc bị phá vỡ	30m
Tràn đổ lượng lớn nguồn nguy hiểm tiềm	100m

tầng	
Cháy nổ hoặc phun khói liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng	300m
Nghi ngờ có bom, đã nổ hoặc chưa nổ	400m trở lên để tránh ảnh hưởng do bom nổ
<i>Xác định ban đầu - Bên trong các khu nhà</i>	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không che chắn hoặc bị phá vỡ hoặc bị tràn đổ	Các khu vực bị ảnh hưởng và khu vực lân cận (bao gồm các sàn nhà trên và dưới)
Hỏa hoạn hoặc các sự cố khác liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng có thể phát tán chất phóng xạ khắp tòa nhà (ví dụ như qua hệ thống thông khí)	Toàn bộ tòa nhà và khoảng cách bên ngoài thích hợp như đã chỉ ra ở trên
<i>Mở rộng vành đai dựa trên việc khảo sát bức xạ</i>	
Suất liều xung quanh $100\mu\text{Sv/h}$	Bất cứ khu vực nào đo được giá trị này.

Lưu ý: *Giới hạn thực tế của vành đai an toàn và an ninh phải được xác định theo cách mà chúng dễ dàng có thể nhận diện được (có vành đai) và phải đảm bảo an ninh. Tuy nhiên, vành đai an toàn phải được thiết lập ít nhất cách nguồn như chỉ ra ở trên cho đến khi các chuyên gia đánh giá bức xạ đánh giá được tình hình thực tế.*

(2) Đồng thời thực hiện các hành động để đảm bảo an toàn cho người dân:

- Thực hiện sơ tán người dân ra ngay ngoài khu vực hàng rào an toàn bán kính 30m;
- Không cho người không phận sự vào khu vực hàng rào;
- Thông báo không cầm các vật dụng vì có khả năng là chất phóng xạ ở bên trong khu vực vành đai an toàn;
- Yêu cầu người dân không hút thuốc, ăn uống xung quanh khu vực hàng rào an toàn;
- Phân công công an địa phương để giữ gìn trật tự trị an, tạo điều kiện để công tác ứng phó sự cố diễn ra nhanh chóng và hiệu quả;
- Yêu cầu sơ tán người dân không có nhiệm vụ ra khỏi khu vực, tránh bị ảnh hưởng của nhiễm bẩn phóng xạ (nếu có);

- Những người có vấn đề về sức khỏe hoặc những người liên quan (nhân viên của cơ sở, cơ sở bên cạnh, công chúng vô tình liên quan, ...) phải tập hợp lại, tránh hỗn loạn, lập danh sách và chờ hướng dẫn cụ thể từng trường hợp riêng.

(3) Thu hồi nguồn phóng xạ, tẩy xạ:

- Đội ứng phó sự cố chủ trì tẩy xạ nhiễm bẩn phóng xạ môi trường phạm vi hẹp và tẩy xạ người;

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tẩy xạ môi trường phạm vi hẹp và suất liều thấp, thu hồi nguồn phóng xạ kín nhóm 3, 4, 5.

- Lực lượng công an PCCC&CNCH chủ trì tẩy xạ người nhiễm xạ;

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì tẩy xạ môi trường phạm vi rộng, thu hồi nguồn phóng xạ kín nhóm 1, 2.

(4) Huy động mở rộng các tổ chức tham gia ứng phó:

- Các lực lượng hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ, y tế phối hợp để đánh giá chính xác mức độ nguy hiểm của sự cố để có các bước triển khai tiếp theo thích hợp.

- Người phụ trách các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ báo cáo Chỉ huy sự cố về kết quả đánh giá tình trạng bức xạ tại hiện trường và tham mưu các biện pháp và giải pháp khắc phục.

(5) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường:

Chỉ huy sự cố tại hiện trường đưa ra quyết định tiến hành các biện pháp can thiệp và khắc phục sự cố phù hợp:

- Bảo vệ nhân viên ứng phó sự cố và người dân.

- Cấp cứu, điều trị và theo dõi cho nạn nhân có vấn đề về sức khỏe liên quan đến sự cố gây ra.

- Sơ tán nhân dân: Công an tỉnh, Chính quyền địa phương phối hợp sơ tán người dân.

- Tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tẩy xạ tại chỗ: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tẩy xạ, theo dõi, điều trị cho người; triển khai tẩy xạ đất đai và nhà cửa trong phạm vi hẹp.

- Yêu cầu hỗ trợ thêm (nếu cần).

e) Giai đoạn 5: Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khắc phục dài hạn

- Các tổ chức ứng phó tổng hợp và báo cáo thông tin cho Chỉ huy sự cố. Căn cứ vào các thông tin hiện trường, Chỉ huy sự cố ra Quyết định kết thúc ứng phó sự cố, giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện nội dung

khắc phục sự cố dài hạn và bảo vệ công chúng theo mẫu tại ***Phụ lục 8 - Tiêu chí kết thúc ứng phó và khôi phục dài hạn.***

- Chỉ huy sự cố là người thông báo cho các đơn vị tham gia kết thúc ứng phó.

- Trưởng Ban Chỉ huy yêu cầu Báo và Phát thanh truyền hình công bố đã chấm dứt các hoạt động ứng phó sự cố và cho phép các hoạt động trở lại bình thường.

f) Giai đoạn 6: Báo cáo

(1) Báo cáo trong sự cố:

- Trưởng Ban Chỉ huy sẽ lập báo cáo gửi Bộ Khoa học và Công nghệ khi có sự cố xảy ra trên địa bàn và kết thúc hoạt động ứng phó sự cố;

- Trưởng Ban Chỉ huy thông báo thông tin chính thức trên các phương tiện truyền thông về sự cố đã xảy ra trên địa bàn bằng văn bản.

(2) Báo cáo sau sự cố:

- Trưởng Ban Chỉ huy báo cáo tổng kết về sự cố và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ liên quan (nếu được yêu cầu) theo quy định.

- Thời gian gửi báo cáo trong vòng 5 ngày sau kết thúc ứng phó sự cố.

- Nội dung báo cáo theo hướng dẫn trong ***Phụ lục 9 - Hướng dẫn nội dung báo cáo sự cố.***

- Mức độ sự cố sẽ được đánh giá theo quy định trong Điều 102 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Tổng hợp những bài học kinh nghiệm và cập nhật định kỳ nội dung Kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Yêu cầu trợ giúp

a) Trợ giúp từ tỉnh

Khi sự cố vượt khả năng ứng phó của cơ sở, cơ sở yêu cầu trợ giúp ở cấp tỉnh, các bước tiếp nhận, xử lý thông tin và khởi động hệ thống ứng phó của tỉnh để hỗ trợ ứng phó sự cố tại cơ sở như sau:

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố tỉnh được thành lập, Sở Khoa học và Công nghệ làm cơ quan thường trực, tiếp nhận yêu cầu trợ giúp từ cơ sở, Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cơ sở (theo ***Phụ lục 10 - Mẫu yêu cầu trợ giúp của Cơ sở.***)

- Ban Chỉ huy cấp tỉnh thực hiện các bước hoạt động ứng phó như ở Mục V.3 (từ Mục V.3.2 đến Mục V.3.6).

b) Trợ giúp từ Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của địa phương (theo mẫu trong *Phụ lục 11 - Mẫu yêu cầu trợ giúp của tỉnh*).

6. Phối hợp với các địa phương khác khi có sự cố xảy ra

a) Thông báo cho các địa phương có liên quan về sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh thông báo đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự lân cận, nơi có thể bị ảnh hưởng trực tiếp do sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh để địa phương có chuẩn bị kế hoạch và ứng phó phù hợp.

- Thông tin thông báo rõ ràng và cụ thể, trong đó có nguyên nhân xảy ra, đánh giá mức độ nguy hiểm sự cố, khuyến cáo các biện pháp ứng phó theo *Phụ lục 12 – Mẫu thông báo cho địa phương lân cận*.

b) Phối hợp trợ giúp

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy quyết định triển khai ứng phó sự cố khi có sự cố có thể ảnh hưởng đến tỉnh Quảng Ngãi.

- Hoặc yêu cầu trợ giúp từ các địa phương lân cận và yêu cầu điều động hỗ trợ từ Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia.

7. Công tác thông tin trong ứng phó sự cố

- Trong ứng phó sự cố, Chỉ huy sự cố tại hiện trường cung cấp kịp thời các thông tin, khuyến cáo và chỉ dẫn các biện pháp bảo vệ an toàn cho người dân và môi trường thông qua các phương tiện truyền thông của địa phương.

- Thông qua cơ quan Báo - Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, là kênh thông tin chính thức, đưa các bản tin do Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cung cấp cập nhật thông tin thường xuyên đến người dân theo dõi và kết hợp hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn cần thiết để giảm bớt ảnh hưởng của sự cố.

- Hoặc Người phát ngôn chính thức sẽ cung cấp thông tin trực tiếp, định kỳ cho người dân và báo chí (theo *Phụ lục 13 - Hướng dẫn cung cấp thông tin ứng phó sự cố, Nhật ký ứng phó sự cố, Hướng dẫn báo cáo và hướng dẫn an toàn*).

CHƯƠNG 6. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ SỰ CỐ

1. Yêu cầu chung

- Các cơ quan chủ động chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị phù hợp và sẵn sàng ứng phó khi sự cố xảy ra;
- Tất cả các cơ quan tham gia ứng phó phải được phổ biến, đào tạo và cung cấp thông tin về kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh và về an toàn bức xạ;
- Các quy trình, kịch bản ứng phó sự cố diễn tập định kỳ theo quy định;
- Định kỳ rà soát, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố theo đúng tình hình phát triển kinh tế xã hội địa phương.

2. Đào tạo và phổ biến kiến thức

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, lập Kế hoạch đào tạo hàng năm và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy xem xét, phê duyệt.
- Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Sổ tay hướng dẫn ứng phó sự cố, tờ rơi hướng dẫn bảo đảm an toàn cho người dân khi sự cố xảy ra.

3. Diễn tập

Tần suất diễn tập được quy định như sau:

<i>Loại hình diễn tập</i>	<i>Tần suất</i>
Diễn tập kết nối thông tin liên lạc giữa các tổ chức ứng phó sự cố	Tối thiểu 1 năm/1 lần
Diễn tập chuyên đề (nhiệm bản phóng xạ, chiếu xạ quá liều trong y tế, tẩy xạ, an ninh nguồn phóng xạ...)	1 lần/2 năm
Diễn tập chung (kịch bản phạm vi rộng)	1 lần/2 năm

4. Cơ chế tài chính thực hiện Kế hoạch

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì lập Kế hoạch diễn tập định kỳ theo quy định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Trụ sở Ban Chỉ huy

Trụ sở của Ban Chỉ huy là nơi tập trung, điều hành ứng phó sự cố. Trụ sở được trang bị đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ ứng phó sự cố.

6. Trang thiết bị phục vụ ứng phó sự cố

- Các cơ quan, tổ chức tham gia ứng phó sự cố xây dựng kế hoạch đầu tư, trang bị, kiểm tra, thường xuyên bảo dưỡng phương tiện và thiết bị ứng phó sự cố thuộc ngành lĩnh vực quản lý.

- Các cơ quan, tổ chức tham gia ứng phó sự cố sử dụng các thiết bị và nguồn lực theo chức năng, nhiệm vụ liên quan đến ứng phó sự cố theo phân công trong Kế hoạch (theo **Phụ lục 14 - Danh mục trang thiết bị**).

7. Quy định về cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố

Kế hoạch được rà soát và cập nhật thông tin có liên quan khi có những thay đổi về quy định pháp luật, thay đổi về các cơ quan, tổ chức tham gia ứng phó sự cố và một số nội dung khác không còn phù hợp cần bổ sung, cập nhật.

8. Xây dựng kịch bản diễn tập

Định kỳ Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá, xây dựng kịch bản diễn tập phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh trình Ban Chỉ huy phê duyệt.

Kịch bản diễn tập dự kiến giai đoạn 2026 - 2030:

- Kịch bản diễn tập 1: Ứng phó sự cố đối với tình huống tai nạn xe vận chuyển nguồn phóng xạ;

- Kịch bản diễn tập 2: Ứng phó sự cố đối với tình huống mất an ninh nguồn phóng xạ;

- Kịch bản diễn tập 3: Ứng phó sự cố đối với tình huống cháy khu vực sử dụng nguồn phóng xạ hờ.

CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ngành

a) Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực có trách nhiệm:

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi triển khai theo khoản 5 Điều 88 Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Định kỳ hàng năm rà soát, tham mưu kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh khi có sự thay đổi.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Quảng Ngãi khi được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan định kỳ rà soát Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh, cập nhật, bổ sung các nội dung, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan thường trực đối với việc ứng phó với sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh.

b) Công an tỉnh

- Đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo triển khai lực lượng, phương tiện thiết lập vành đai an ninh, chốt chặn, bảo vệ hiện trường, kiểm soát giao thông và duy trì an ninh trật tự tại khu vực xảy ra sự cố.

- Chủ trì thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại hiện trường sự cố theo đúng chức năng nhiệm vụ đã được quy định.

- Tổ chức lực lượng truy tìm nguồn phóng xạ bị thất lạc, đánh cắp; chủ trì công tác điều tra, xác minh nguyên nhân sự cố, đặc biệt đối với các vụ việc có dấu hiệu vi phạm an ninh, phá hoại hoặc khủng bố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Là lực lượng nòng cốt trong công tác ứng phó trực tiếp tại hiện trường. Chủ trì, huy động lực lượng, phương tiện chuyên dụng (phối hợp với đơn vị chuyên ngành khi cần thiết) để tiến hành tiêu tủy, tẩy xạ cho người, phương tiện và môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các xã/phường tổ chức sơ tán Nhân dân, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm và thiết lập các khu vực cách ly an toàn.

- Đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố của tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

d) Sở Y tế

- Chủ trì xây dựng và kích hoạt phương án cấp cứu y tế; chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, cơ sở vật chất, thuốc men, phòng cách ly đặc biệt để tiếp nhận, phân loại và điều trị nạn nhân nhiễm xạ, chiếu xạ.

- Phối hợp với lực lượng ứng phó tại hiện trường tiến hành sơ cấp cứu, tẩy xạ y tế bước đầu cho nạn nhân trước khi chuyển tuyến.

- Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình trạng sức khỏe của lực lượng tham gia ứng phó sự cố và người dân bị ảnh hưởng; tham mưu các biện pháp bảo

vệ sức khỏe cộng đồng (bao gồm cả việc xem xét cấp phát và sử dụng viên i-ốt khi có nguy cơ phơi nhiễm i-ốt phóng xạ).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

đ) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ an toàn bức xạ đối với nguồn nước sinh hoạt, các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, nguồn thức ăn chăn nuôi tại khu vực bị ảnh hưởng; quyết định việc thu hồi, tiêu hủy hoặc cấm lưu hành các sản phẩm bị nhiễm bẩn phóng xạ vượt mức cho phép.

- Tổ chức lấy mẫu, quan trắc và đánh giá mức độ ô nhiễm phóng xạ đối với môi trường đất, nước, không khí tại khu vực xảy ra sự cố và các khu vực lân cận; đề xuất các giải pháp khắc phục, phục hồi môi trường sau sự cố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

e) Sở Xây dựng

- Thực hiện, triển khai các thiết bị, phương tiện vận tải đáp ứng theo yêu cầu của Kế hoạch ứng phó sự cố. Kịp thời có phương án khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông khi có yêu cầu của Ban chỉ huy ứng phó sự cố.

- Điều động các nguồn lực kịp thời khắc phục tác động của sự cố lên hệ thống giao thông vận tải, thực hiện vận chuyển chất phóng xạ, vật liệu phóng xạ, nguồn phóng xạ đến vị trí tập kết theo yêu cầu của Ban chỉ huy ứng phó.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

g) Sở Công Thương

- Chủ động thực hiện việc huy động nhân lực, trang thiết bị, phương tiện tổ chức sơ tán, vận chuyển hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp và các loại máy, thiết bị công nghệ ra khỏi khu vực có sự cố (nếu có) về địa điểm tập kết theo chỉ đạo của Ban chỉ huy;

- Thực hiện giám sát, đánh giá, phân tích và dự báo các thông số kỹ thuật, công nghệ của các dây chuyền sản xuất vật liệu nổ, hóa chất, ... có khả năng gây mất an toàn;

- Xây dựng phương án quản lý, khắc phục các nguy cơ gây mất an toàn về hóa chất (nếu có); trong trường hợp bình thường và trong trường hợp có sự cố bức xạ có liên quan đến quản lý vật liệu nổ công nghiệp và hóa chất;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

h) Sở Tài chính

- Chủ trì, đề xuất phân bổ kịp thời nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch ứng phó với sự cố và trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí kịp thời khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành xây dựng dự toán ngân sách để đầu tư trang thiết bị, phương tiện và xây dựng lực lượng chuẩn bị ứng phó sự cố bức xạ theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

i) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các xã phường thực hiện tham mưu đề xuất nguồn nhân lực cho các đơn vị tham gia ứng phó sự cố theo yêu cầu của Ban chỉ huy ứng phó sự cố;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

k) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, hướng dẫn Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, cổng thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ quan Báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh, tăng cường công tác truyền tin, thông báo chính xác, kịp thời các thông tin về sự cố bức xạ và hạt nhân; các chủ trương, mệnh lệnh, chỉ thị về ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố bức xạ hạt nhân của Trung ương và tỉnh Quảng Ngãi theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ huy để Nhân dân biết.

l) Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi

- Phối hợp với các Sở, ngành, UBND các xã phường, đơn vị trong khu công nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ ứng phó khi có sự cố xảy ra;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy phân công theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

m) Các sở, ngành khác

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp với các cơ quan là thành viên Ban chỉ huy, Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan để tham mưu, đề xuất với Ban chỉ huy ứng phó sự cố tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh triển khai hiệu quả Kế hoạch.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc tỉnh Quảng Ngãi

- Khi nhận được thông tin về địa điểm xảy ra sự cố, UBND xã, phường, đặc khu có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng công an xã và các lực lượng có liên quan

nhANH chóng thiết lập vành đai an toàn, kiểm soát an ninh khu vực có sự cố và các khu vực khác có liên quan.

- Trực tiếp chỉ đạo, huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ thực hiện phương châm "4 tại chỗ" ngay từ những phút đầu khi sự cố xảy ra; kịp thời báo cáo tình hình lên cấp trên.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tổ chức sơ tán người dân, bảo vệ tài sản, duy trì an ninh trật tự và cung cấp hậu cần, nơi trú ẩn tạm thời cho người dân phải sơ tán.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền để nhân dân trên địa bàn hiểu rõ tình hình, tuân thủ các hướng dẫn an toàn, tránh tâm lý hoảng loạn và triển khai các hoạt động ứng phó sự cố phải tuyệt đối an toàn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

3. Trách nhiệm của các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật tham gia ứng phó sự cố

- Cử chuyên gia và mang theo trang thiết bị chuyên dụng hỗ trợ địa phương đánh giá tính chất, mức độ của sự cố; xác định vùng cách ly an toàn, liều chiếu xạ và suất liều bức xạ tại hiện trường.

- Tư vấn cho Ban Chỉ huy các giải pháp kỹ thuật chuyên sâu để thu hồi nguồn phóng xạ, tẩy xạ hiện trường và bảo đảm an toàn bức xạ cho lực lượng tham gia ứng phó.

4. Trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ

- Phải xây dựng, phê duyệt và thường xuyên diễn tập Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở.

- Khi xảy ra sự cố, phải lập tức triển khai các biện pháp ứng phó tại chỗ để hạn chế tối đa hậu quả; thông báo khẩn cấp cho cơ quan chức năng (Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ) theo quy định.

- Chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; phối hợp với các lực lượng chức năng trong suốt quá trình xử lý sự cố và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, chi trả chi phí khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quy định khác của pháp luật quy định liên quan đến quản lý, ứng phó với sự cố bức xạ.

5. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân khác

- Chấp hành nghiêm chỉnh mọi hiệu lệnh, hướng dẫn của lực lượng chức năng, Ban Chỉ huy ứng phó sự cố trong quá trình sơ tán, cách ly và tiêu hủy.

- Tuyệt đối không tự ý tiếp cận hiện trường, không phát tán thông tin sai lệch, tin đồn thất thiệt gây hoang mang dư luận. Có trách nhiệm thông báo ngay

cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nếu phát hiện vật thể nghi là nguồn phóng xạ hoặc các dấu hiệu bất thường về an ninh, an toàn bức xạ.

- Phối hợp ứng phó sự cố khi được phân công tham gia nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch Ứng phó sự cố an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề mới cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 1. DANH SÁCH BAN CHỈ HUY ỨNG PHÓ SỰ CỐ VÀ ĐƯỜNG DÂY NÓNG

TT	Thành phần Ban Chỉ huy	Chức vụ công tác	Đơn vị công tác	Điện thoại liên hệ
01	Trưởng ban	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân tỉnh	Số điện thoại Cơ quan: 02553.829462; Số điện thoại di động: 0914.076039
02	Phó Trưởng Ban thường trực	Giám đốc	Sở Khoa học và Công nghệ	Số điện thoại Cơ quan: 0255.8556004 Số điện thoại di động: 0966111259
03	Phó Trưởng ban	Giám đốc	Công an tỉnh Quảng Ngãi	Số điện thoại Trực ban 0694.309.303
04	Phó Trưởng ban	Chỉ huy trưởng	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi	Số điện thoại Trực ban 0255.3822127
05	Phó Trưởng ban	Giám đốc	Sở Y tế	Số điện thoại Cơ quan: 0967 711 313; Số điện thoại di động: 0814709999
06	Phó Trưởng ban	Phó Giám đốc	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Điện thoại Cơ quan: 0255 3822704 Số điện thoại di động: 0918.138842
07	Thành viên	Phó Giám đốc	Sở Công Thương	Điện thoại Cơ quan: 0255.3820254 Số điện thoại di động: 0905812579
08	Thành viên	Phó Trưởng ban	Ban QL Khu kinh tế Dung Quất và các Khu	Điện thoại Cơ quan: 0255.3645828; Số điện thoại di động:

TT	Thành phần Ban Chỉ huy	Chức vụ công tác	Đơn vị công tác	Điện thoại liên hệ
			công nghiệp tỉnh	0982590005
09	Thành viên	Phó Giám đốc	Sở Tài chính	Điện thoại Cơ quan: 0553.820.478 Số điện thoại di động: 0905.314.172
10	Thành viên	Phó Giám đốc	Sở Xây dựng	Điện thoại Cơ quan: 0255 3822717; Số điện thoại di động: 0985.215.045
11	Thành viên	Chánh văn phòng	Văn phòng UBND tỉnh	Điện thoại Cơ quan: 0255.382285; Số điện thoại di động: 0905.012.579

PHỤ LỤC 2. DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC ỦNG PHÓ

1. SỞ, BAN NGÀNH

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT/Fax
01	Sở Khoa học và Công nghệ	118 Hùng Vương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	0255.8556.004
02	Công an tỉnh Quảng Ngãi	Đường Trường Sa, xã An Phú, Tỉnh Quảng Ngãi	069.4309.303
03	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi	97 Lê Trung Đình, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	0255.3822.127
04	Sở Nông nghiệp và Môi trường	182 Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	0255.3822704
05	Sở Y tế	Số 64 Bùi Thị Xuân, Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	0967 711 313
06	Báo và Phát thanh	Số 165 Hùng Vương, phường	0255.3828328

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT/Fax
	và Truyền hình Quảng Ngãi	Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	
07	Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi	52 Hùng Vương, phường Cẩm Thành, Quảng Ngãi	0255.3822855

2. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
01	Đặc khu Lý Sơn	Đặc khu Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	0255. 3867 224
02	Phường Cẩm Thành	Số 310 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi	02553 838 777
03	Phường Đăk Bla	54 Đặng Tiến Đông, Phường Đăk BLA, Tỉnh Quảng Ngãi	0905689979
04	Phường Đăk Cấm	Số 385 Trần Khánh Dư, phường Đăk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi	0971395151
05	Phường Đức Phổ	282A Đường Nguyễn Nghiêm, Tổ Dân Phố 4, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	0977772015
06	Phường Kon Tum	542 Đường Nguyễn Huệ, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi	0966271699
07	Phường Nghĩa Lộ	Số 334 Đường Nguyễn Công Phương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	0905457676
08	Phường Sa Huỳnh	Phường Sa Huỳnh (trụ sở UBND phường Phổ Thạnh cũ), tỉnh Quảng Ngãi	0988104566
09	Phường Trà Câu	Quốc lộ 1A, tổ dân phố Đông Quang, phường Trà Câu, tỉnh	0983970610

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
		Quảng Ngãi	
10	Phường Trương Quang Trọng	453 Đường Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi	0914017067
11	Xã An Phú	284 Đường Trần Anh Tông, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	0935240005
12	Xã Ba Dinh	Xã Ba Dinh, tỉnh Quảng Ngãi	0983864491
13	Xã Ba Động	Xã Ba Động, tỉnh Quảng Ngãi	0946077789
14	Xã Ba Gia	Xã Ba Gia, tỉnh Quảng Ngãi	0983469297
15	Xã Ba Tô	Xã Ba Tô, tỉnh Quảng Ngãi	0934927779
16	Xã Ba Tơ	Xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND thị trấn Ba Tơ cũ)	0934927779
17	Xã Ba Vì	Xã Ba Vì, tỉnh Quảng Ngãi	0964868797
18	Xã Ba Vinh	Xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi	0979507809
19	Xã Ba Xa	Xã Ba Xa, tỉnh Quảng Ngãi	0914027025
20	Xã Bình Chương	Thôn An Diêm 1, xã Bình Chương, tỉnh Quảng Ngãi	0388994678
21	Xã Bình Minh	Thôn Tân Phước, xã Bình Minh, tỉnh Quảng Ngãi	0905875336
22	Xã Bình Sơn	395 Đường Phạm Văn Đồng, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	0917964778
23	Xã Bờ Y	Xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi	0914206431
24	Xã Cà Đam	Xã Cà Đam, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Trà Tân cũ)	0977636352
25	Xã Đăk Hà	Xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi	0906441889
26	Xã Đăk Kôi	Xã Đăk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi	0908157271

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
27	Xã Đắk Long	Xã Đắk Long, tỉnh Quảng Ngãi	0979125599
28	Xã Đắk Mar	Xã Đắk Mar, tỉnh Quảng Ngãi	0935018279
29	Xã Đắk Môn	Xã Đắk Môn, tỉnh Quảng Ngãi	0965631345
30	Xã Đắk Pék	Xã Đắk Pék, tỉnh Quảng Ngãi	0982302207
31	Xã Đắk Plô	Xã Đắk Plô, tỉnh Quảng Ngãi	0985123595
32	Xã Đắk Pxi	Xã Đắk Pxi, tỉnh Quảng Ngãi	0913487557
33	Xã Đắk Rơ Wa	Xã Đắk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi	0935574779
34	Xã Đắk Rve	Xã Đắk Rve, tỉnh Quảng Ngãi	0862155779
35	Xã Đắk Sao	Xã Đắk Sao, tỉnh Quảng Ngãi	0903547889
36	Xã Đắk Tô	Xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi	0986847283
37	Xã Đắk Tờ Kan	Xã Đắk Tờ Kan, tỉnh Quảng Ngãi	0916877888
38	Xã Đắk Ui	Xã Đắk Ui, tỉnh Quảng Ngãi	0977248999
39	Xã Đặng Thùy Trâm	Thôn Kon Dóc, xã Đặng Thùy Trâm, tỉnh Quảng Ngãi	0915462131
40	Xã Đình Cương	Xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi	0967303299
41	Xã Đông Sơn	Xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	0919188324
42	Xã Đông Trà Bồng	Xã Đông Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Trà Bình cũ)	0914245544
43	Xã Dục Nông	Xã Dục Nông, tỉnh Quảng Ngãi	0905475888
44	Xã Ia Chim	Xã Ia Chim, tỉnh Quảng Ngãi	0903564973
45	Xã Ia Đal	Xã Ia Đal, tỉnh Quảng Ngãi	0948882077

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
46	Xã Ia Toi	Xã Ia Toi, tỉnh Quảng Ngãi	0913469143
47	Xã Khánh Cường	Thôn Nga Mân, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi	0945277846
48	Xã Kon Braih	Xã Kon Braih, tỉnh Quảng Ngãi	0988624555
49	Xã Kon Đào	Xã Kon Đào, tỉnh Quảng Ngãi	02553856504
50	Xã Kon Plông	Xã Kon Plông, tỉnh Quảng Ngãi	0961556553
51	Xã Lân Phong	Xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi	0914248230
52	Xã Long Phụng	Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Đức Nhuận cũ)	0914182972
53	Xã Măng Bút	Xã Măng Bút, tỉnh Quảng Ngãi	0986087726
54	Xã Măng Đen	Xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi	0985222268
55	Xã Măng Ri	Xã Măng Ri, tỉnh Quảng Ngãi	0975371166
56	Xã Minh Long	Xã Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	0911434589
57	Xã Mỏ Cày	Xã Mỏ Cày, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Đức Thạnh cũ)	0909579900
58	Xã Mộ Đức	Xã Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	0914159391
59	Xã Mô Rai	Xã Mô Rai, tỉnh Quảng Ngãi	0987092107
60	Xã Nghĩa Giang	Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Nghĩa Kỳ cũ)	0905674550
61	Xã Nghĩa Hành	Xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	0912246339

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
62	Xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh, tỉnh Quảng Ngãi	0905250557
63	Xã Ngọc Bay	Xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi	0978058999
64	Xã Ngọc Réo	Xã Ngọc Réo, tỉnh Quảng Ngãi	0964340799
65	Xã Ngọc Tụ	Xã Ngọc Tụ, tỉnh Quảng Ngãi	0344551314
66	Xã Nguyễn Nghiêm	Xã Nguyễn Nghiêm, tỉnh Quảng Ngãi	0906462825
67	Xã Phước Giang	Xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi	0905773846
68	Xã Rờ Koi	Xã Rờ Koi, tỉnh Quảng Ngãi	0983574997
69	Xã Sa Bình	Xã Sa Bình, tỉnh Quảng Ngãi	0937866779
70	Xã Sa Loong	Xã Sa Loong, tỉnh Quảng Ngãi	0388063945
71	Xã Sa Thầy	Xã Sa Thầy, tỉnh Quảng Ngãi	0988789927
72	Xã Sơn Hà	Xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND thị trấn Di Lăng cũ)	0982771234
73	Xã Sơn Hạ	Xã Sơn Hạ, tỉnh Quảng Ngãi	0982771234
	Xã Sơn Kỳ	Xã Sơn Kỳ, tỉnh Quảng Ngãi	0332820678
74	Xã Sơn Linh	Thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh, tỉnh Quảng Ngãi	0914864981
75	Xã Sơn Mai	Xã Sơn Mai, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Long Sơn cũ)	0905379018
76	Xã Sơn Tây	Xã Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Sơn Dung cũ)	0834609799
77	Xã Sơn Tây Hạ	Xã Sơn Tây Hạ, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Sơn)	0944046026

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
		Tỉnh cũ)	
78	Xã Sơn Tây Thượng	Xã Sơn Tây Thượng, tỉnh Quảng Ngãi	0947735797
79	Xã Sơn Thủy	Xã Sơn Thủy, tỉnh Quảng Ngãi	0932633399
80	Xã Sơn Tịnh	Thôn Hà Tây, xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	0905043079
81	Xã Tây Trà	Xã Tây Trà, tỉnh Quảng Ngãi	0977222553
82	Xã Tây Trà Bồng	Xã Tây Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi (tại trụ sở UBND xã Hương Trà cũ)	0914244215
83	Xã Thanh Bồng	Xã Thanh Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	0914250606
84	Xã Thiện Tín	Xã Thiện Tín, tỉnh Quảng Ngãi	0914609357
85	Xã Thọ Phong	Xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi	0973655074
86	Xã Tịnh Khê	Thôn Mỹ Lại, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi	0943992793
87	Xã Trà Bồng	Xã Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	0914509007
88	Xã Trà Giang	Xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	0906454727
89	Xã Trường Giang	Xã Trường Giang, tỉnh Quảng Ngãi	0914400859
90	Xã Tu Mơ Rông	Xã Tu Mơ Rông, tỉnh Quảng Ngãi	0905034467
91	Xã Tư Nghĩa	Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	0935208279
92	Xã Vạn Tường	Xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi	0913011346
93	Xã Vệ Giang	Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi	0905904549
94	Xã Xốp	Xã Xốp, tỉnh Quảng Ngãi	0969757766

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
95	Xã Ya Ly	Xã Ya Ly, tỉnh Quảng Ngãi	0944441238

3. HỖ TRỢ KỸ THUẬT VỀ AN TOÀN BỨC XẠ, HẠT NHÂN

TT	Tên tổ chức	Địa chỉ	ĐT liên hệ
01	Trung tâm Hỗ trợ Kỹ thuật (Cục ATBXHN)	Số 68 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Hà Nội	024.39428636
02	Viện Khoa học và kỹ thuật hạt nhân	Số 179 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	024.37564926

PHỤ LỤC 3. CƠ SỞ SỬ DỤNG VÀ LƯU GIỮ NGUỒN PHÓNG XẠ, THIẾT BỊ PHÁT TIA X TRONG CÔNG NGHIỆP
(Tính đến ngày 31/8/2026)

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
I	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất (<i>Khu kinh tế Dung Quất, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 3620 621</i>)								
01	Co-60	711-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 1, Nhà máy HRC1	GP số: 1386/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 31/12/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/12/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
02	Co-60	712-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 1, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
03	Co-60	713-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 1, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
04	Co-60	714-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 1, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
05	Co-60	715-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 1, Nhà	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn:	Nguồn kín/	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
				GmbH & Co.KG, Đức		máy HRC1	31/12/2027)	Nhóm 5	
06	Co-60	716-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 1, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
07	Co-60	717-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 2, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
08	Co-60	718-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 2, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
09	Co-60	719-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 2, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
10	Co-60	720-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 2, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
11	Co-60	721-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 2, Nhà	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn:	Nguồn kín/	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
				GmbH & Co.KG, Đức		máy HRC1	31/12/2027)	Nhóm 5	
12	Co-60	722-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 2, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
13	Co-60	723-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 3, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
14	Co-60	724-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 3, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
15	Co-60	725-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 3, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
16	Co-60	726-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 3, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
17	Co-60	727-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 3, Nhà	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn:	Nguồn kín/	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
				GmbH & Co.KG, Đức		máy HRC1	31/12/2027)	Nhóm 5	
18	Co-60	728-06-24	227 MBq (29/07/2024)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Xưởng đúc 3, Nhà máy HRC1	Theo GP số: 1386/GP- ATBXHN (Hạn: 31/12/2027)	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
19	Co-60	4-01-26	70 MBq (19/12/2025)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Khu Đúc phôi tấm, Nhà máy HRC1	GP số: 304/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 26/05/2026; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 26/05/2029	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
20	Co-60	5-01-26	70 MBq (19/12/2025)	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Sử dụng tốt. Khu Đúc phôi tấm, Nhà máy HRC1	GP số: 304/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 26/05/2026; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 26/05/2029	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
21	Co-60	1301-10-25	296 MBq	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vê viên	Đã khai báo với Cục ATBXHN theo quy định	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
22	Co-60	1302-10-25	296 MBq	Berthold Technologies GmbH &	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết	Đã khai báo với Cục ATBXHN theo quy định	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
				Co.KG, Đức		– Vô viên			
23	Co-60	1303-10-25	296 MBq	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vô viên	Đã khai báo với Cục ATBXHN theo quy định	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
24	Co-60	1304-10-25	296 MBq	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vô viên	Đã khai báo với Cục ATBXHN theo quy định	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
25	Co-60	1305-10-25	296 MBq	Berthold Technologies GmbH & Co.KG, Đức	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vô viên	Đã khai báo với Cục ATBXHN theo quy định	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
26	Cs-137	0119CS011 265	5 mCi (185 MBq) (10/12/2019)	HTA Co., Ltd, Trung Quốc	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vô viên	GP số: 916/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 11/09/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 17/09/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
27	Cs-137	0119CS011 275	5 mCi (185 MBq) (10/12/2019)	HTA Co., Ltd, Trung Quốc	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vô viên	GP số: 916/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 11/09/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 17/09/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
28	Cs-137	0119CS011 285	5 mCi (185 MBq) (10/12/2019)	HTA Co., Ltd, Trung Quốc	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vê viên	GP số: 916/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 11/09/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 17/09/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
29	Cs-137	0119CS011 295	5 mCi (185 MBq) (10/12/2019)	HTA Co., Ltd, Trung Quốc	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vê viên	GP số: 916/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 11/09/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 17/09/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
30	Cs-137	0119CS011 305	5 mCi (185 MBq) (10/12/2019)	HTA Co., Ltd, Trung Quốc	Đo mức	Lưu giữ tạm thời tại Kho lưu giữ, Nhà máy Thiêu kết – Vê viên	GP số: 916/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 11/09/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 17/09/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
II	Công ty cổ phần – Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (<i>Khu kinh tế Dung Quất, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 3825 825</i>)								
01	Cs-137	0506/07	10 mCi (370 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Thiết bị Lock Hopper D-1358, Phân xưởng Reforming xúc tác	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
02	Cs-137	0505/07	10 mCi (370 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Thiết bị Lock Hopper D-1358, Phân xưởng Reforming xúc tác	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
03	Cs-137	0504/07	10 mCi (370 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Thiết bị Lock Hopper D-1358, Phân xưởng Reforming xúc tác	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
04	Cs-137	Cs7.P102, 2284-11-08	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp R-201, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
05	Cs-137	Cs7.P102, 2285-11-08	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp R-202, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
06	Cs-137	Cs7.P102,	20 mCi	Berthold	Đo mức và	Sử dụng tốt.	GP số: 603/GP-	Nguồn	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
		2278-11-08	(740 MBq)	Technologies, Đức	tỷ trọng	Tháp F-301, Phân xưởng Polypropylene	ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	kín/ Nhóm 5	
07	Cs-137	Cs7.P102, 2409-11-08	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-501, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
08	Cs-137	Cs7.P102, 2281-11-08	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-602, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
09	Cs-137	Cs7.P102, 2280-11-08	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-602, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 603/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 30/05/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2028	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
10	Cs-137	SSC-100; 571-04-23	10 mCi (370 MBq)	Berthold Technologies,	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp phản ứng	GP số: 542/GP- ATBXHN;	Nguồn kín/	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
				Đức		R1301/02/03/04, PX Reforming xúc tác	Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nhóm 5	
11	Cs-137	SSC-100; 572-04-23	10 mCi (370 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Disengaging Hopper D-1353, PX Reforming xúc tác	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
12	Cs-137	SSC-100; 573-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-301, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
13	Cs-137	SSC-100; 574-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp F-301, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
14	Cs-137	SSC-100; 575-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-501, Phân xưởng	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024;	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
						Polypropylene	Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027		
15	Cs-137	SSC-100; 576-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp F-301, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
16	Cs-137	SSC-100; 577-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-301, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
17	Cs-137	SSC-100; 578-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-301, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
18	Cs-137	SSC-100; 579-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-601, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
							ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027		
19	Cs-137	SSC-100; 580-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-601, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
20	Cs-137	SSC-100; 581-04-23	20 mCi (740 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp D-603, Phân xưởng Polypropylene	GP số: 542/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 13/06/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 13/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
21	Cs-137	SSC-100; 440-04-20	10 mCi (370 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp phản ứng R1301/02/03/04, PX Reforming xúc tác	GP số: 53/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 19/01/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/01/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
22	Cs-137	SSC-100; 441-04-20	10 mCi (370 MBq)	Berthold Technologies, Đức	Đo mức và tỷ trọng	Sử dụng tốt. Tháp phản ứng R1301/02/03/04, PX Reforming xúc tác	GP số: 53/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 19/01/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN;	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
							Hạn GP: 31/01/2027		
III	Công ty Cổ phần Bảo dưỡng và Sửa chữa Công trình Dầu khí (Đường Võ Văn Kiệt, Thôn Đông Lỗ, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 3714 074)								
01	Ir-192	HCT 644 / Thiết bị 660B (Seri B3520)	~2 Bq (20/07/2026)	POLATOM, Ba Lan / QSA Global Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Không sử dụng. Lưu giữ tại kho nguồn Công ty	GP lưu giữ số: 547/GP-ATBXHN; Ngày cấp: 20/06/2023; Nơi cấp: Cục ATBXHN	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
02	Ir-192	HCT 643 / Thiết bị 660B (Seri B3514)	~2 Bq (20/07/2026)	POLATOM, Ba Lan / QSA Global Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Không sử dụng. Lưu giữ tại kho nguồn Công ty	GP lưu giữ số: 547/GP-ATBXHN; Ngày cấp: 20/06/2023; Nơi cấp: Cục ATBXHN	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
03	Ir-192	HCU 022 / Thiết bị 660B (Seri B4308)	~14 Bq (20/07/2026)	POLATOM, Ba Lan / QSA Global Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Không sử dụng. Lưu giữ tại kho nguồn Công ty	GP lưu giữ số: 547/GP-ATBXHN; Ngày cấp: 20/06/2023; Nơi cấp: Cục ATBXHN	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
04	Cs-137	26A / Thiết bị Gamma Scanner (ĐV PX-01)	37,7 mCi (1,395 GBq) (18/02/1995)	Pháp	Đo Gamma Scanner	Không sử dụng. Lưu giữ tại kho nguồn Công ty	GP lưu giữ số: 1125/GP-ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
05	Se-75	PL297 /	41,89 Ci	POLATOM,	Chụp ảnh	Đang sử dụng di	GP số: 1125/GP-	Nguồn	Mức B

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
		Thiết bị 880 (Seri S4424)	(1,55 TBq) (20/07/2026)	Ba Lan / QSA Global Inc., Mỹ	phóng xạ công nghiệp (NDT)	động tại công trường	ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 05/11/2027	kín/ Nhóm 5	
06	Ir-192	PL4401 / Thiết bị 880 (Seri S4425)	9,47 Ci (350 GBq) (20/07/2026)	POLATOM, Ba Lan / QSA Global Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Đang sử dụng di động tại công trường	GP số: 1125/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 05/11/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
07	Se-75	SE9734 / Thiết bị 1075SCARP ro (Seri 1173)	0,053 Ci (1,96 GBq) (20/07/2026)	QSA Global Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Đang sử dụng di động tại công trường	GP số: 1125/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2024; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 05/11/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
IV	Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Kiểm tra Kỹ thuật Alpha tại Quảng Ngãi (<i>Khu kinh tế Dung Quất, Xã Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 515 789</i>)								
01	Ir-192	Model: 880 Delta, Seri D3734	80 Ci (2,96 TBq)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Sử dụng di động tại các công trường	GP số: 317/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 01/06/2026; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/05/2029	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
02	Ir-192	Model: 880 Delta, Seri D2781	80 Ci (2,96 TBq)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Sử dụng di động tại các công trường	GP số: 1149/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 30/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
03	Ir-192	Model: 880 Delta, Seri D3287	80 Ci (2,96 TBq)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Sử dụng di động tại các công trường	GP số: 1149/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 30/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
04	Ir-192	Model: 880 Delta, Seri D3326	80 Ci (2,96 TBq)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Sử dụng di động tại các công trường	GP số: 1149/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 30/06/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
05	Ir-192	Model: 880 Delta, Seri D3736	80 Ci (2,96 TBq)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Sử dụng di động tại các công trường	GP số: 432/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 17/07/2026; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/07/2029	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
06	Ir-192	Model: 880	80 Ci	QSA Global,	Chụp ảnh	Sử dụng di động tại	GP số: 1148/GP-	Nguồn	Mức B

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
		Delta, Seri D13222	(2,96 TBq)	Inc., Mỹ	phóng xạ công nghiệp (NDT)	các công trường	ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 28/02/2027	kín/ Nhóm 5	
07	Ir-192	Model: 880 Delta, Seri D13224	80 Ci (2,96 TBq)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Sử dụng di động tại các công trường	GP số: 1148/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 28/02/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
08	Ir-192	Model: 880 Delta, Seri D13229	80 Ci (2,96 TBq)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Sử dụng di động tại các công trường	GP số: 1148/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 05/11/2025; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 28/02/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B
V	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi (KCN Quảng Phú, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 6250 905)								
01	Am-241	AMC 25; Seri 5679 AR	1,67 GBq (23/03/2009)	QSA Global / Anh	Đo mức	Đang hoạt động trên dây chuyền sản xuất bia chai KRONES	GP số: 65/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 09/02/2026; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 09/02/2029	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức D
VI	Công ty TNHH HD Hyundai Eco Vina (Khu kinh tế Dung Quất, Xã Vạn Tường, Tỉnh Quảng Ngãi; ĐT: 0255 3618 900)								

TT	Đồng vị	Mã hiệu, số xê-ri	Hoạt độ (Ngày XD)	Hãng, nước sản xuất	Mục đích / Đặc trưng KT	Tình trạng & Địa điểm sử dụng / lưu giữ	Số giấy phép, ngày cấp, nơi cấp, ngày hết hạn	Dạng nguồn/ Nhóm nguồn	Mức an ninh
01	Co-60	424-14; Seri 4527313	61,9 Ci (2,29 TBq) (07/09/2012)	QSA Global, Inc., Mỹ	Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp (NDT)	Không sử dụng. Lưu giữ tại kho chứa nguồn Công ty	GP số: 174/GP- ATBXHN; Ngày cấp: 06/04/2026; Nơi cấp: Cục ATBXHN; Hạn GP: 31/10/2027	Nguồn kín/ Nhóm 5	Mức B

PHỤ LỤC 4. CẤP BÁO ĐỘNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CẤP BÁO ĐỘNG

Cấp báo động	Tình huống sự cố điển hình của cấp báo động
Cấp 1	- Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 3, 4 và 5. - Sự cố xảy ra với nguồn phóng xạ nhóm 3, 4 và 5 nằm ngoài kiểm soát. - Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều chiếu xạ không quá 50 mSv/h. - Sự cố xảy ra và không có chất phóng xạ bị phát tán, không có nhiễm bẩn phóng xạ. - Sự cố xảy ra và không có khả năng xuất hiện hiệu ứng tất định. - Sự cố xảy ra và không có công chúng bị chiếu xạ quá liều. - Sự cố xảy ra tại hai tỉnh trở lên không có nhiễm bẩn phóng xạ, không gây thiệt hại đối với con người và môi trường. - Sự cố xảy ra ngoài biên giới có ảnh hưởng không đáng kể tới Việt Nam
Cấp 2	- Sự cố chưa có thông tin rõ ràng. - Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ thuộc nhóm 2 và nhóm 3 hoặc nguồn phóng xạ hở. - Sự cố xảy ra với nguồn phóng xạ nhóm 1 và nhóm 2 nằm ngoài kiểm soát. - Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều chiếu xạ không quá 1 Sv/h. - Sự cố xảy ra và có chất phóng xạ bị phát tán, có nhiễm bẩn phóng xạ trên phạm vi nhỏ. - Sự cố xảy ra và có khả năng xuất hiện hiệu ứng tất định. - Sự cố liên quan đến vận chuyển nguồn phóng xạ, sự cố bạo động, khủng bố bằng chất phóng xạ; - Sự cố xảy ra và có công chúng bị chiếu xạ liều cao. - Sự cố xảy ra ngoài biên giới nhưng ảnh hưởng tới môi trường,

	lượng thực, thực phẩm tiêu thụ ở Việt Nam
Cấp 3	- Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ thuộc nguồn phóng xạ nhóm 1. - Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều chiếu xạ trên 1 Sv/h. - Sự cố xảy ra và có chất phóng xạ bị phát tán, có nhiễm bẩn phóng xạ trên phạm vi rộng. - Sự cố xảy ra và có xuất hiện hiệu ứng tất định. - Sự cố bạo động, khủng bố, phá hoại cơ sở bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ nhóm 1 gây nhiễm bẩn phóng xạ trên diện rộng. - Sự cố xảy ra tại tỉnh khác nhưng ảnh hưởng nghiêm trọng tới địa phương gây nhiễm bẩn trên diện rộng.

PHỤ LỤC 5. MẪU XÁC ĐỊNH CẤP BÁO ĐỘNG VÀ MỨC ĐỘ ỨNG PHÓ

1. THÔNG TIN CHUNG

- Đơn vị thực hiện:
- Người thực hiện:
- Thông tin liên hệ: Tel/Fax/ Email:
- Ngày, giờ thực hiện:

2. XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ BÁO ĐỘNG

2.1. Thông tin sự cố

- Địa điểm xảy ra:
- Thời gian:
- Mô tả tình huống sự cố:

2.2. Xác định cấp báo động

Cấp báo động Cấp 01:

- ☐ Nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 3, 4 và 5.
- ☐ Mức độ ảnh hưởng ở diện tích nhỏ hơn 100m².
- ☐ Không có nhiễm bẩn phóng xạ.
- ☐ Số người bị chiếu xạ ít hơn 10 người.
- ☐ Chiếu xạ dân chúng vượt quá 1mSv nhưng nhỏ hơn 20mSv.
- ☐ Sự cố không gây ra hiệu ứng tất định.

Cấp báo động Cấp 02:

- ☐ Nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 2 và 3.
- ☐ Nguồn phóng xạ hở.
- ☐ Mức độ ảnh hưởng trên diện tích từ 100m² đến 1km².
- ☐ Có nhiễm bẩn phóng xạ nhỏ hơn 100m².
- ☐ Số người bị chiếu xạ từ 10 đến 50 người.
- ☐ Có thể có hiệu ứng tất định ít nghiêm trọng với số ít người (ít hơn 5 người).

Cấp báo động Cấp 03:

- ☐ Nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 1.
- ☐ Nguồn phóng xạ hở.

- ☐ Mức độ ảnh hưởng ở diện tích 1km² trở lên.
- ☐ Có nhiễm bắn phóng xạ lớn hơn 100m².
- ☐ Số người bị chiếu xạ lớn hơn 50 người.
- ☐ Xuất hiện hiệu ứng tất định nghiêm trọng (5 người trở lên).

Lưu ý:

1. Các tiêu chí được sắp xếp theo mức độ quan trọng tăng dần.
2. Khi sự cố không đạt tất cả các tiêu chí thì phân cấp báo động cân nhắc theo các tiêu chí quan trọng hơn.

3. BÁO CÁO BAN CHỈ HUY

Trưởng Ban ☐ Ghi rõ tên:

Phó Trưởng ban thường trực ☐ Ghi rõ tên:

Phó ban ☐ Ghi rõ tên:

Thành viên Ban Chỉ huy ☐ Ghi rõ tên:

Hình thức báo cáo: ĐT ☐ Thư gửi ☐ Email ☐

PHỤ LỤC 6. MẪU THÔNG BÁO VÀ TIẾP NHẬN THÔNG TIN**A. THÔNG TIN CHUNG**

Họ tên người nhận điện thoại:

Địa chỉ công tác:

Sở Khoa học và Công nghệ:.....☐Cảnh sát 113:.....☐Cứu thương 115:☐Phòng cháy chữa cháy 114:.....☐Công an khu vực:☐Ủy ban nhân dân phường/xã:☐Đơn vị khác:☐

Số điện thoại liên hệ:.....

B. THÔNG TIN ĐẾN

Tên người gọi:

Thuộc đối tượng: Người dân ☐ Nhân viên cơ sở ☐Lực lượng ứng phó ☐

Cơ quan hoặc địa chỉ:

Số điện thoại người gọi:.....Giờ gọi:.....

Vị trí xảy ra sự cố (Địa chỉ cơ sở hoặc khu vực):.....

Mô tả sự cố:

Có ảnh hưởng tới người dân: Có ☐ Không ☐Tình huống có yêu cầu trợ giúp không? Có ☐ Không ☐

Yêu cầu trợ giúp gì?

Đưa ra lời khuyên/khuyến cáo ngay cho người gọi (qua ĐT):

Xác minh cuộc gọi: ☐ Có ☐ KhôngGửi bản sao cho: Ban chỉ đạo UPSC ☐ Sở KH&CN ☐**Người nhận điện thoại***(Ký, ghi rõ họ tên)*

PHỤ LỤC 7. MẪU ĐIỀU ĐỘNG VÀ BỔ NHIỆM NGƯỜI CHỈ HUY HIỆN TRƯỞNG

1. NGƯỜI CHỈ HUY ỨNG PHÓ SỰ CỐ

- ☐ Trưởng Ban:
- ☐ Phó Trưởng Ban thường trực:
- ☐ Thành viên Ban Chỉ huy (*Được ủy quyền*):.....

2. CẤP BÁO ĐỘNG

- ☐ Cấp 01
- ☐ Cấp 02
- ☐ Cấp 03

3. BỔ NHIỆM NGƯỜI CHỈ HUY HIỆN TRƯỞNG

- ☐ Phó Trưởng Ban thường trực:
- ☐ Phó Trưởng Ban:
- ☐ Thành viên:.....
- ☐ Các cá nhân, đơn vị khác:.....

4. ĐIỀU ĐỘNG VÀ YÊU CẦU HỖ TRỢ TỪ CÁC TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN

4.1. Cấp báo động Cấp 01

- Người chỉ huy ứng phó: Phó Trưởng Ban thường trực
- Người chỉ huy hiện trường: Phó Trưởng Ban thường trực

Các tổ chức cần điều động	Lực lượng ứng phó chính	Lực lượng ứng phó bổ sung
Sở Khoa học và Công nghệ	X	
Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã	X	
Cơ sở nơi có nguồn phóng xạ	X	
Công an tỉnh Quảng Ngãi		X

4.2. Cấp báo động Cấp 02

- Ban Chỉ huy: Một số thành viên trong Ban Chỉ huy được triệu tập theo yêu cầu của Phó Trưởng Ban thường trực
- Người chỉ huy ứng phó: Phó Trưởng Ban thường trực
- Người chỉ huy hiện trường: Phó Trưởng Ban thường trực.

Các tổ chức cần điều động	Lực lượng ứng phó chính	Lực lượng ứng phó bổ sung
Ban Chỉ huy	X	
Sở Khoa học và Công nghệ	X	
Công an tỉnh Quảng Ngãi	X	
Sở Y tế	X	
Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã	X	
Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi		X
Sở NN&MT		X

4.3. Cấp báo động Cấp 03

- Ban Chỉ huy: Triệu tập toàn Ban Chỉ huy
- Người chỉ đạo ứng phó: Trưởng Ban
- Người chỉ huy hiện trường: Phó Trưởng Ban thường trực

Các tổ chức cần điều động	Lực lượng chuyên trách	Lực lượng bổ sung
1. Tổ chức tham gia ứng phó chính		
Ban Chỉ huy	X	
Sở Khoa học và Công nghệ	X	
Công an tỉnh Quảng Ngãi	X	

Bộ CHQS tỉnh Quảng Ngãi	X	
Sở Y tế	X	
Sở NN&MT	X	
Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã	X	
2. Các đơn vị tư vấn ATBX và ỨNG PHÓ SỰ CỐ		
Trung tâm Hỗ trợ Kỹ thuật (Cục ATBXHN)	X	
Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân	X	

TRƯỞNG BAN/ PHÓ BAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 8. TIÊU CHÍ KẾT THÚC ỨNG PHÓ VÀ LẬP KẾ HOẠCH KHÔI PHỤC DÀI HẠN

TT	Loại tình huống	Tiêu chí kết thúc hoạt động ứng phó	Kế hoạch khôi phục dài hạn
1	Nguồn kín thuộc nhóm 2, 3, 4, 5.	- Đã phát hiện thấy nguồn - Nguồn đã được kiểm soát - Nguồn được thu hồi và đưa về nơi lưu giữ an toàn.	Không có
2	Nguồn kín thuộc nhóm 1	- Đã phát hiện thấy nguồn - Nguồn đã được kiểm soát - Nguồn được thu hồi và đưa về nơi lưu giữ an toàn.	Lập kế hoạch thu hồi nguồn đưa về nơi lưu giữ an toàn.
3	Nguồn kín thuộc nhóm 2	- Không tìm thấy - Đã huy động tất cả lực lượng tìm kiếm trong vài tháng nhưng không có kết quả.	Lực lượng hỗ trợ ATBX tiếp tục lên kế hoạch tìm kiếm.
4	Nguồn kín thuộc nhóm 3, 4, 5	- Không tìm thấy - Khi các nỗ lực tìm kiếm không phát hiện được nguồn trong 1 tháng.	Lực lượng hỗ trợ an toàn bức xạ tiếp tục lên kế hoạch tìm kiếm.
5	Nguồn hở, nhiễm bẩn phóng xạ đất đá khu vực nhỏ	- Thực hiện thu hồi, tẩy xạ đến dưới mức suất liều 1 mSv/h	Tiếp tục thực hiện các biện pháp làm giảm bức xạ ngoài đến thấp nhất có thể.
6	Nguồn hở, nhiễm bẩn phóng xạ đất đá	- Thực hiện thu hồi, tẩy xạ đến dưới mức suất liều 1 mSv/h	Tiếp tục thực hiện các biện pháp làm giảm bức xạ ngoài đến thấp nhất có thể.

	khu vực rộng lớn	- Thực hiện kiểm soát khu vực này.	thể nếu có thể thực hiện được.
7	Nhiễm bắn phóng xạ trong không khí	Đánh giá được các khu vực bị ảnh hưởng của luồng khí phóng xạ; thông báo cho người dân tạm thời ở trong nhà, đóng kín cửa, hoặc tránh xa các khu vực bị ảnh hưởng.	- Đánh giá lại nhiễm bắn phóng xạ trong không khí, phóng xạ lắng đọng trong đất đá. - Khuyến cáo người dân không đi ra ngoài trong thời gian này.
8	Nhiễm bắn phóng xạ nguồn nước, lương thực, thực phẩm	- Chỉ dẫn dân chúng hạn chế tiêu thụ lương thực, thực phẩm, nguồn nước nhiễm bắn phóng xạ lớn tại khu vực bị ảnh hưởng. - Khuyến cáo sử dụng lương thực, thực phẩm, nguồn nước ở nơi khác.	- Sắp xếp nơi cư trú tạm thời cho những người phải sơ tán (nếu có thể). - Xử lý nguồn nước và lương thực thực phẩm để hàm lượng một số đồng vị phóng xạ không vượt quá giới hạn cho phép. - Đưa dân chúng quay trở về nơi sinh sống ban đầu.

PHỤ LỤC 9. MẪU HƯỚNG DẪN NỘI DUNG BÁO CÁO SỰ CỐ

Nội dung bản báo cáo bao gồm một số mục chính như sau:

1. Tiêu đề báo cáo:

2. Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ,...

3. Mô tả tóm tắt sự cố: *[mô tả ngắn gọn về sự cố, nguyên nhân xảy ra và hậu quả, các hành động ứng phó, các bài học kinh nghiệm, các kết luận chính và đề nghị (nếu có)]:*

- Sự kiện ban đầu:

- Khu vực xảy ra sự cố:

- Thời gian xảy ra sự cố:

- Người liên hệ: tên, ĐT, fax, email:

- Môi trường xảy ra sự cố: *Cơ sở chiếu xạ, sản xuất đồng vị, chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, chẩn đoán/điều trị y tế, vận chuyển, khu vực dân cư, quân đội, dân sự, nghiên cứu và phát triển hạt nhân, khác (nêu rõ).*

- Nguồn và thiết bị bức xạ:

- Loại bức xạ: *Alpha, gamma, beta, gamma-neutron, X-ray*

4. Các hoạt động ứng phó sự cố

Mô tả các hoạt động ban đầu để thu hồi, bảo vệ lực lượng ứng phó, công chúng và hành động giảm thiểu.

5. Hậu quả về người

- Bản chất chiếu xạ: *Chiếu xạ ngoài, nhiễm bản phóng xạ ngoài, nhiễm bản phóng xạ trong.*

- Số người bị ảnh hưởng: *Số người bị thương, bị chiếu xạ, bị nhiễm bản phóng xạ*

- Hỗ trợ y tế, chăm sóc y tế tiếp theo (nếu có):

6. Hậu quả về môi trường

- Loại nhiễm bản phóng xạ: *Nhiễm bản không khí, nhiễm bản nguồn nước, đất, thực phẩm, vật phẩm khác.*

- Tóm tắt về khảo sát bức xạ và kiểm soát môi trường:

- Nơi chôn cất thải:

7. Đánh giá liều

Kết quả đo liều đánh giá cho lực lượng ứng phó và những người liên quan.

8. Kết luận và kiến nghị

Bài học kinh nghiệm, các hành động tiếp theo, đề xuất để ngăn chặn sự cố, nâng cấp ứng phó sự cố.

PHỤ LỤC 10. MẪU YÊU CẦU TRỢ GIÚP CỦA CƠ SỞ

Kính gửi: Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh

Vào lúc [thời điểm xảy ra sự cố theo báo cáo], Cơ sở đã xảy ra một sự cố bức xạ. Theo kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của cơ sở, Cơ sở đã triển khai tất cả các hoạt động cần thiết để ứng phó. Tuy nhiên đến thời điểm này thì việc ứng phó vẫn rất khó khăn và không có hiệu quả mong muốn.

Chúng tôi kính gửi đến Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh bản báo cáo tóm tắt tình hình sự cố như sau:

1. Mô tả sự cố (*nguồn gốc xảy ra sự cố, khu vực, hậu quả, các hoạt động ứng phó đã thực hiện...*)

.....

.....

.....

.....

2. Môi nguy hiểm bức xạ

- ☐ Liều cao:
- ☐ Chiều trong:
- ☐ Nhiễm bắn phóng xạ vùng (không khí, đất, nước):
- ☐ Thải ra môi trường:
- ☐ Có khả năng phát tán:
- ☐ Các vùng lân cận bị ảnh hưởng:

3. Môi nguy hiểm thông thường

- ☐ Cháy
- ☐ Nổ
- ☐ Hoá chất
- ☐ Hơi, khói

☐ Khác (ghi rõ):.....

4. Khó khăn trong việc ứng phó

- ☐ Sự cố kèm hỏa hoạn
- ☐ Sự cố kèm cháy nổ
- ☐ Sự cố kèm chất hóa học, khói bụi lớn
- ☐ Không đủ phương tiện ứng phó
- ☐ Sự cố gặp lúng túng do không có quy trình và kịch bản ứng phó sẵn sàng

☐ Khác (ghi rõ):

5. Tình trạng y tế

- ☐ Số người bị thương:
- ☐ Số người chết:
- ☐ Số người bị chiếu xạ:
- ☐ Số người bị nhiễm xạ:

6. Một số thông tin khác:

- ☐ Chi tiết nguồn
- ☐ Suất liều đo được tại khu vực:
- ☐ Mức nhiễm bắn phóng xạ:
- ☐ Điều kiện thời tiết

YÊU CẦU TỚI BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ CẤP TỈNH

Đây là sự cố vượt quá khả năng ứng phó của Cơ sở. Cơ sở kính đề nghị Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan liên quan kịp thời hỗ trợ ứng phó sự cố cho cơ sở.

Các hỗ trợ cần thiết là:

- ☐ Khảo sát không khí
- ☐ Kiểm soát bức xạ
- ☐ Nhận diện đồng vị phóng xạ
- ☐ Thu hồi nguồn phóng xạ

- ☐ Đánh giá an toàn bức xạ và tư vấn
- ☐ Hỗ trợ y tế và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ kiểm nghiệm sinh học và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về bệnh lý bức xạ và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về liều sinh học và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về an toàn chất thải
- ☐ Hỗ trợ khác (nêu rõ):

.....

Thay mặt Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp cơ sở

Người đại diện: Trưởng Ban

ĐT liên hệ:

PHỤ LỤC 11. MẪU YÊU CẦU TRỢ GIÚP CỦA TỈNH

Kính gửi: Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia

Vào lúc [thời điểm xảy ra sự cố theo báo cáo], Tỉnh Quảng Ngãi đã xảy ra một sự cố bức xạ. Theo kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của địa phương, tỉnh đã triển khai tất cả các hoạt động cần thiết để ứng phó. Tuy nhiên đến thời điểm này thì việc ứng phó vẫn rất khó khăn và không có hiệu quả mong muốn.

Chúng tôi kính gửi đến Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia bản báo cáo tóm tắt tình hình sự cố như sau:

1. Mô tả sự cố (*nguồn gốc xảy ra sự cố, khu vực, hậu quả, các hoạt động ứng phó đã thực hiện...*)

.....

.....

.....

.....

2. Mọi nguy hiểm bức xạ

- ☐ Liều cao:
- ☐ Chiều trong:
- ☐ Nhiễm bắn phóng xạ vùng (không khí, đất, nước):
- ☐ Thải ra môi trường:
- ☐ Có khả năng phát tán:
- ☐ Các địa phương lân cận bị ảnh hưởng:

3. Mọi nguy hiểm thông thường

- ☐ Cháy
- ☐ Nổ
- ☐ Hoá chất
- ☐ Hơi, khói
- ☐ Khác (ghi rõ):

4. Khó khăn trong việc ứng phó

- ☐ Sự cố kèm hỏa hoạn
- ☐ Sự cố kèm cháy nổ
- ☐ Sự cố kèm chất hóa học, khói bụi lớn
- ☐ Không đủ phương tiện ứng phó
- ☐ Sự cố gặp lúng túng do không có quy trình và kịch bản ứng phó sẵn sàng

☐ Khác (ghi rõ):

5. Tình trạng y tế

- ☐ Số người bị thương:
- ☐ Số người chết:
- ☐ Số người bị chiếu xạ:
- ☐ Số người bị nhiễm xạ:

6. Một số thông tin khác:

- ☐ Chi tiết nguồn
- ☐ Suất liều đo được tại khu vực:
- ☐ Mức nhiễm bản phóng xạ:
- ☐ Điều kiện thời tiết

YÊU CẦU TỚI ỦY BAN QUỐC GIA TÌM KIẾM - CỨU NẠN

Đây là sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh Quảng Ngãi. Tỉnh kính đề nghị Chủ tịch Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan liên quan kịp thời hỗ trợ ứng phó sự cố cho địa phương.

Các hỗ trợ cần thiết là:

- ☐ Khảo sát không khí
- ☐ Kiểm soát bức xạ
- ☐ Nhận diện đồng vị phóng xạ
- ☐ Thu hồi nguồn phóng xạ
- ☐ Đánh giá an toàn bức xạ và tư vấn
- ☐ Hỗ trợ y tế và/hoặc tư vấn

- ☐ Hỗ trợ kiểm nghiệm sinh học và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về bệnh lý bức xạ và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về liều sinh học và/hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về an toàn chất thải
- ☐ Hỗ trợ khác (nêu rõ):

.....

Thay mặt Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi

Người đại diện: Trưởng Ban

ĐT liên hệ:

PHỤ LỤC 12. MẪU THÔNG TIN THÔNG BÁO CHO ĐỊA PHƯƠNG LÂN CẬN

1. THÔNG TIN TỪ ĐỊA PHƯƠNG THÔNG BÁO

Tỉnh/TP:

Người đại diện:ĐT:

2. MÔ TẢ SỰ CỐ (*Nguyên nhân xảy ra sự cố, các mối nguy hiểm bức xạ, khu vực ảnh hưởng, các khó khăn trong công tác ứng phó*)

Mối nguy hiểm bức xạ

- ☐ Liều cao
- ☐ Chiếu trong
- ☐ Nhiễm xạ khu vực vùng
- ☐ Thải ra môi trường
- ☐ Có khả năng phát tán

Mối nguy hiểm thông thường

- ☐ Cháy
- ☐ Nổ
- ☐ Hóa chất
- ☐ Hơi, khói
- ☐ Khác (ghi rõ):

Khó khăn trong việc cứu hộ

- ☐ Khí độc
- ☐ Bức xạ
- ☐ Khác (ghi rõ):

Một số thông tin khác (*như: chi tiết nhãn mác, suất liều đo được, mức nhiễm xạ, điều kiện thời tiết*):

3. CÁC YÊU CẦU HỖ TRỢ ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG LÂN CẬN

- ☐ Khảo sát không khí
- ☐ Kiểm soát bức xạ
- ☐ Nhận diện đồng vị phóng xạ
- ☐ Thu hồi nguồn phóng xạ
- ☐ Đánh giá an toàn bức xạ và tư vấn
- ☐ Hỗ trợ y tế và / hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ kiểm nghiệm sinh học và / hoặc tư vấn

- ☐ Hỗ trợ về bệnh lý bức xạ và / hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về liệu sinh học và / hoặc tư vấn
- ☐ Hỗ trợ về an toàn chất thải
- ☐ Hỗ trợ khác (nêu rõ):

4. KHUYẾN CÁO CÁC BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ

.....

PHỤ LỤC 13. HƯỚNG DẪN CUNG CẤP THÔNG TIN TRONG ỨNG PHÓ SỰ CỐ, NHẬT KÝ ỨNG PHÓ SỰ CỐ, VÀ HƯỚNG DẪN AN TOÀN

***Lưu ý:**

- Các hướng dẫn này phải được xem xét cẩn thận và sửa lại cho phù hợp với tình huống sự cố cụ thể.

- Nội dung của mẫu thông tin truyền thông phải được người chỉ huy ứng phó sự cố phê duyệt.

Các mẫu tin truyền thông được cung cấp trong các trường hợp:

- Sử dụng trước khi có các thông tin cụ thể;
- Tình huống khẩn cấp phóng xạ bao gồm thiết bị phát tán phóng xạ và các tình huống khẩn cấp khi vận chuyển;
- Nguồn có mức độ nguy hiểm cao bị mất hoặc lấy cắp;
- Phát hiện ra nguồn nguy hiểm ở nơi công cộng (ví dụ, cửa khẩu hoặc bưu điện)

A. Cung cấp thông tin ban đầu

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận đã nhận được một báo cáo về [nguồn gốc sự cố]. Theo thông tin nhận được ở thời gian này, [sự cố] đã xảy ra tại [địa điểm] và vào lúc [thời gian]. Các báo cáo chỉ ra rằng [các thông tin về sự cố đã được xác nhận] và các biện pháp [các biện pháp ứng phó ban đầu] đã được thực hiện để bảo vệ [dân chúng, những người ứng phó, sản phẩm, thương mại, hoặc nói rõ mục đích khác phù hợp]. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

[Tên tổ chức/cơ quan] đang phối hợp hoạt động của mình với những người ứng phó tại hiện trường và các tổ chức liên quan khác [nói rõ các cơ quan liên quan]. Chúng tôi sẽ cung cấp các thông tin chi tiết hơn sớm nhất khi mọi việc rõ ràng. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

ĐT:

Di động:

Email:..... Website:

B. Một số hướng dẫn cho một số tình huống cụ thể

1. Tình huống sự cố liên quan đến thiết bị phát tán chất phóng xạ và vận chuyển

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận rằng có một sự cố có thể liên quan đến vật liệu phóng xạ [nguồn gốc của sự cố]. Theo thông tin nhận được cho đến thời điểm này, [sự cố] đã xảy ra tại [địa điểm] và vào lúc [thời gian]. Các báo cáo cho biết rằng [các thông tin về sự cố đã được xác nhận] và các biện pháp [các biện pháp ứng phó ban đầu] đã được thực hiện để bảo vệ [dân chúng, những người ứng phó, sản phẩm, thương mại, hoặc nói rõ mục đích khác phù hợp]. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Để đảm bảo an toàn, mọi người cần tuân theo những khuyến cáo sau:

- Không cầm nắm, nhận diện [chỉ rõ] các vật có khả năng (ví dụ là mảnh bom hoặc các vật được lấy từ hiện trường) và cách ly khỏi các vật này.

- Những người rời hiện trường mà không được đánh giá bởi [chỉ rõ cá nhân/đơn vị] cần phải thay quần áo, tắm (nếu có thể), rửa tay trước khi ăn và đi đến [chỉ rõ địa điểm] để được đánh giá và nghe hướng dẫn tiếp theo.

- Những người vận chuyển những người khác (ví dụ là nạn nhân) phải đi tới [chỉ rõ địa điểm] để kiểm soát cá nhân và kiểm soát phương tiện nếu có khả năng nhiễm bắn phóng xạ.

* [Nếu nghi ngờ có phát thải vào không khí (chỉ rõ, phụ thuộc vào tình huống)] thì dân chúng trong phạm vi 1km [mô tả rõ khu vực - đường phố, xã phường - để dân chúng có thể hiểu được] cần tuân theo những khuyến cáo sau:

- Vẫn ở nguyên bên trong các tòa nhà cho đến khi [nói rõ khi nào sự phát thải có thể có hoặc thực tế sẽ kết thúc].

- Không ăn uống những thứ có thể bị nhiễm bắn phóng xạ (ví dụ như rau củ trồng bên ngoài hoặc uống nước mưa) cho đến khi có thông báo khác.

- Không cho trẻ em ra chơi đùa ở các sân chơi.

- Rửa tay trước khi ăn

- Tránh các khu vực có nhiều bụi và các hành động gây ra bụi bặm.

- Không được tự ý đi đến hiện trường để giúp đỡ hoặc tình nguyện. Nếu cần sự hỗ trợ sẽ có thông báo cụ thể.

* Nếu bạn có vấn đề về sức khỏe thì đi đến [một khu vực xác định ở xa bệnh viện địa phương để kiểm xạ và điều tra thông tin].

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không có nguyên nhân biểu hiện - cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng).

* Nếu bạn có câu hỏi gì đề nghị gọi vào số [cho số điện thoại nóng có thể xử lý được nhiều cuộc gọi một lúc mà không làm ảnh hưởng đến đáp ứng].

Chúng tôi có thể cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

ĐT:

Di động:

Email: Website:

2. Tình huống sự cố nguồn phóng xạ bị mất hoặc lấy cắp

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/ cơ quan] xác nhận rằng có một vật chứa chất phóng xạ bị mất/ lấy cắp [nói rõ]. Theo thông tin nhận được cho đến thời điểm này, vật này đã bị mất/ lấy cắp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian]. [Nói rõ tổ chức chính quyền chỉ đạo ứng phó] đã được thực hiện [các biện pháp ban đầu, ví dụ như tìm kiếm] và lấy thông tin từ dân chúng trong việc giúp đỡ tìm kiếm vật nguy hiểm này. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Vật bị mất trông như [mô tả và cung cấp tranh ảnh nếu có thể].

Để đảm bảo an toàn, mọi người cần tuân theo những khuyến cáo sau:

1. Vật này là rất nguy hiểm và nếu tìm thấy thì không được chạm vào và mọi người phải giữ khoảng cách ít nhất 10m từ vật đó.

2. Những người có thể nhìn thấy vật này phải ngay lập tức thông báo cho [nói rõ cơ quan/ tổ chức sẽ nhận thông tin].

3. Nếu chạm vào hoặc gần vật này bạn phải liên hệ với [cho một số điện thoại để liên lạc].

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không có nguyên nhân biểu hiện - cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng).

Cảnh báo cho những người thu mua kim loại phế liệu.

* Nếu bạn nghĩ rằng có thông tin hữu ích, xin hãy gọi theo số [cho số điện thoại nóng]. Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

ĐT:

Di động:

Email: Website:

3. Tình huống phát hiện thấy nguồn phóng xạ ở nơi công cộng

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/ cơ quan] xác nhận rằng vật liệu phóng xạ nguy hiểm được phát hiện vào lúc [thời gian]. Theo thông tin nhận được cho đến thời điểm này, chất này được phát hiện tại [địa điểm] vào lúc [thời gian]. Các báo cáo cho thấy [thông tin được xác nhận còn ảnh hưởng] và đã thực hiện [mô tả các biện pháp ban đầu] để bảo vệ [dân chúng hoặc những cá nhân/tổ chức thích hợp]. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Để đảm bảo an toàn dân chúng cần tuân theo những khuyến cáo sau:

* Những người có thể ở gần vật liệu được tìm thấy trong khoảng thời gian [nói rõ khoảng thời gian] và/hoặc có thể gần vật liệu trong khi nó đang được vận chuyển và khuân vác [nói rõ] phải liên hệ với [nói rõ tên cơ quan/tổ chức liên quan] để được đánh giá và nhận thông báo.

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không rõ nguyên nhân biểu hiện - cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng).

* Nếu bạn nghĩ rằng có thông tin hữu ích, xin hãy gọi theo số [cho số điện thoại nóng].

Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

ĐT:

Di động:

Email: Website:

C. MẪU NHẬT KÝ ỨNG PHÓ SỰ CỐ

STT	Diễn biến sự cố	Thời gian bắt đầu/kết thúc	Hành động ứng phó đã thực hiện	Chủ trì/phối hợp	Kết quả xử lý	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						

D. HƯỚNG DẪN NỘI DUNG BÁO CÁO SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

Nội dung bản báo cáo bao gồm một số mục chính như sau:

1. Tiêu đề báo cáo:

2. Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ, [cơ quan khác]

3. Tóm tắt sự cố: mô tả ngắn gọn về sự cố, nguyên nhân xảy ra và hậu quả, các hành động ứng phó, các bài học kinh nghiệm, các kết luận chính và đề xuất (nếu có).

4. Mô tả sự cố

- Sự kiện ban đầu.

- Khu vực xảy ra sự cố:

- Thời gian xảy ra sự cố:

- Người liên hệ: tên, ĐT, fax, email

- Môi trường xảy ra sự cố: *cơ sở chiếu xạ, sản xuất đồng vị, chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, nghiên cứu, chẩn đoán/điều trị y tế, vận chuyển, khu vực dân cư, quân đội, dân sự, nghiên cứu và phát triển hạt nhân*, Khác (nêu rõ):

- Nguồn và thiết bị bức xạ:

- Loại bức xạ: *gamma, beta, gamma-neutron, X-ray, alpha.*

5. Các hoạt động ứng phó sự cố

Các hành động ban đầu để thu hồi, bảo vệ nhân viên ứng phó, công chúng và hành động giảm thiểu.

6. Hậu quả về người

- Bản chất chiếu xạ: *chiếu xạ ngoài, nhiễm bắn phóng xạ ngoài, nhiễm bắn phóng xạ trong.*

- Số người bị ảnh hưởng: *Số người bị thương, bị chiếu xạ, bị nhiễm bắn phóng xạ;* Hỗ trợ y tế và chăm sóc y tế tiếp theo (nếu có)

7. Hậu quả về môi trường

- Loại nhiễm bắn phóng xạ: *nhiễm bắn không khí, nhiễm bắn nguồn nước, đất, thực phẩm, vật phẩm khác.*

- Tóm tắt về khảo sát bức xạ và kiểm soát môi trường.

- Tiêu chí hành động; Chôn chất thải.

8. Đánh giá liều

Liều đánh giá cho nhân viên ứng phó và những người liên quan.

9. Kết luận và kiến nghị

Bài học kinh nghiệm, các hành động tiếp theo, đề xuất để ngăn chặn sự cố, nâng cấp ứng phó sự cố

E. Một số hướng dẫn đảm bảo an toàn cho công chúng khi sự cố xảy ra

- Di tản mọi người ra ngay ngoài khu vực hàng rào bán kính 30m;
- Không cho ai được phép vào khu vực hàng rào;
- Không cầm nắm và thông báo cho người ứng phó những vật có khả năng là chất phóng xạ ở bên trong khu vực khi lập hàng rào;
- Yêu cầu mọi người không hút thuốc, ăn uống xung quanh khu vực hàng rào an toàn;
- Yêu cầu mọi người hợp tác với công an để giữ gìn trật tự trị an, tạo điều kiện để ứng phó sự cố nhanh gọn, hiệu quả;
- Yêu cầu mọi người không có nhiệm vụ đi ra khỏi khu vực, tránh bị ảnh hưởng của nhiễm bắn phóng xạ (nếu có);

- Những người lo lắng về sức khỏe hoặc những người liên quan (nhân viên của cơ sở, cơ sở bên cạnh, công chúng vô tình liên quan,...) phải tập hợp lại, không gây hỗn loạn. Lập danh sách và chờ đợi thông tin cụ thể sau;

- Mọi người theo dõi thông tin và tuân theo hướng dẫn chính thức qua các phương tiện thông tin của Phường/xã/tỉnh và người phụ trách ứng phó.

F. Khuyến cáo về khoanh vùng an toàn cho sự cố bức xạ

Tình huống	Khu vực hàng rào bên trong ban đầu (Vành đai an toàn)
Xác định ban đầu - Bên ngoài môi trường	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không có che chắn hoặc bị phá vỡ	30m
Tràn đổ lượng lớn nguồn nguy hiểm tiềm tàng	100m
Cháy nổ hoặc bị phun khói liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng	300m
Nghi ngờ có bom đã nổ hoặc chưa nổ	400m trở lên để tránh ảnh hưởng do bom nổ
Xác định ban đầu - Bên trong các khu nhà	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không có che chắn hoặc bị phá vỡ hoặc bị tràn đổ	Các khu vực bị ảnh hưởng và khu vực lân cận (bao gồm các sàn nhà trên và dưới)
Hỏa hoạn hoặc các sự cố khác liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng có thể phát tán chất phóng xạ khắp tòa nhà (ví dụ qua hệ thống thông khí)	Toàn bộ tòa nhà và khoảng cách bên ngoài thích hợp như đã chỉ ra ở trên
Mở rộng vành đai dựa trên sự khảo sát bức xạ	
Suất liều xung quanh 100 μ Sv/h	Bất cứ khu vực nào đo được giá trị này

PHỤ LỤC 14. DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ

<i>TT</i>	<i>Danh mục cần trang bị</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Ghi chú</i>
1	<i>Trang thiết bị bảo vệ cá nhân</i>		
	Mặt nạ bảo vệ hô hấp kín mặt	10 cái	
	Găng tay không thấm nước và chống ăn mòn	10 đôi	
	Quần áo không thấm nước (che kín toàn da và đầu tóc)	10 bộ	
	Liều kế cá nhân có báo động (đo suất liều và liều tích lũy)	10 cái	
	Liều kế cá nhân	10 cái	
	Quần áo có màu sắc dễ nhận diện	10 bộ	
	Mặt nạ bảo vệ hô hấp đơn giản/mặt nạ chống bụi	10 cái	
	Quần yếm	10 bộ	
	Túi nhựa bọc giày		
	Mũ bao đầu	10 cái	
	Quần áo không thấm nước	10 bộ	
	Mặt nạ hoàn toàn và phin lọc	05 cái	
	Mặt nạ nửa mặt và phin lọc	05 cái	
	Khẩu trang có bộ lọc	10 cái	
	Máy thở khí nén	02 máy	
	Quần áo bảo vệ chống nhiễm bắn phóng xạ dạng hạt	02 bộ	
	Quần áo bảo vệ kín khí chống chất hóa học dạng lỏng,	02 bộ	

<i>TT</i>	<i>Danh mục cần trang bị</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Ghi chú</i>
	dạng khí bao gồm sol khí và các hạt dạng rắn		
2	<i>Dụng cụ đánh dấu, hạn chế nhiễm bắn phóng xạ, tẩy xạ người, ...</i>		
	Găng tay kiểm tra chất liệu nhựa vinyl	10 đôi	
	Khăn giấy, khăn lau dùng một lần		
	Thảm dính	02 cái	
	Túi nhựa (loại nhỏ cho đồ dùng cá nhân và loại lớn cho chất thải nhiễm bắn phóng xạ)		
	Cuộn dải băng sạch và có màu sắc	10 cuộn	
	Biển cảnh báo nguy hiểm bức xạ	20 cái	
	Nhãn dính		
	Chăn hoặc tấm nhôm gói mỏng nhẹ		
	Bản đồ chi tiết khu vực	02 cái	
	Khăn ướt hoặc khăn lau dùng một lần		
	Khăn tắm		
	Túi nhựa lớn (nhiều loại kích thước để chứa quần áo)		
	Túi nhựa nhỏ cho các vật dụng cá nhân		
	Xà phòng (mềm) hoặc xà phòng nước		
	Dầu gội đầu (không có chất dưỡng tóc)		
	Nhựa bọt biển		
	Bàn chải móng tay mềm		

<i>TT</i>	<i>Danh mục cần trang bị</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Ghi chú</i>
	Quần áo thay thế (nhiều kích cỡ từ rất lớn đến kích thước của trẻ em)	20 bộ	
	Chăn		
	Nước muối/ Băng y tế/Gạc		
3	<i>Biểu mẫu thông tin và liên lạc</i>		
	Tờ ghi thông tin để phân phát cho mọi người tại các khu vực khác nhau		
	Tờ ghi thông tin đăng ký, phân loại và kiểm xạ trong và ngoài		
	Phương tiện thông tin liên lạc 2 chiều với Trụ sở Ban chỉ đạo	01 hệ	
	Thiết bị tạo mã vạch và đầu đọc nhãn dán cho người dân và biểu mẫu	01 hệ	
	Thiết bị GPS	01 máy	
	Máy vi tính xách tay	02 cái	
	Máy tính và thiết bị kết nối internet	01 hệ	
	Máy photocopy	01 máy	
	Sổ tay sử dụng thiết bị	05 sổ	
4	<i>Trang thiết bị kiểm soát bức xạ</i>		
	Máy kiểm soát liều bức xạ gamma cầm tay	02 máy	
	Máy kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ alpha cầm tay	01 máy	
	Máy kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ beta/gamma cầm	01 máy	

<i>TT</i>	<i>Danh mục cần trang bị</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Ghi chú</i>
	tay		
	Máy đo suất liều neutron cầm tay	01 máy	
	Máy kiểm soát bức xạ tia-X và tia gamma năng lượng thấp cầm tay	01 máy	
	Máy đo gamma hiện trường để xác định nguồn phóng xạ	01 máy	
	Dụng cụ lấy mẫu bằng phương pháp lau chùi	01 bộ	
	Dụng cụ lấy mẫu bệnh phẩm từ mũi	01 bộ	
	Túi nhựa trong bọc máy đo chống nhiễm bản beta/gamma		
5	<i>Trang thiết bị thu gom nguồn</i>		
	Tay sắt gấp nguồn dài 2m	02 cái	
	Bình chì chứa nguồn phóng xạ	01 cái	
	Chì tấm 1000 cm x 500 cm x 3 mm	8 tấm	
	Khung sắt gắn tấm chì	01 khung	

PHỤ LỤC 15
KỊCH BẢN 1. ỨNG PHÓ SỰ CỐ NGUỒN PHÓNG XẠ NẪM NGOÀI
KIỂM SOÁT

Mô tả tình huống: Tại một cơ sở thu mua phế liệu các nhân viên vô tình tiếp xúc và phá hủy nguồn phóng xạ gây nhiễm bẩn phóng xạ. Sự cố khiến một số nhân viên bị nhiễm bẩn phóng xạ, cơ sở thu mua phế liệu bị nhiễm bẩn phóng xạ. Công tác ứng phó sự cố được triển khai tiến hành tẩy xạ cho khu vực bị nhiễm bẩn và những người bị nhiễm xạ.

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
1. Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu	Tổng đài 112 Cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ	Tiếp nhận thông tin về nguồn phóng xạ vô chủ từ người dân	Phụ lục 6
		Cung cấp hướng dẫn bảo đảm an toàn ban đầu cho người dân	Phụ lục 13
		Sử dụng thiết bị đo bức xạ tới hiện trường xác minh sự cố - Nếu vật khả nghi không phải là nguồn phóng xạ, báo cáo Lãnh đạo Sở thông tin về tình huống. - Nếu vật khả nghi đúng là nguồn phóng xạ, xác định cấp báo động, báo cáo Lãnh đạo Sở	
	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Căn cứ trên tình hình, Lãnh đạo Sở xác định cấp báo động sự cố	Phụ lục 5
2. Thông báo cho tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Thông báo sự cố lên cho Trưởng Ban chỉ huy tỉnh	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
	Trưởng Ban chỉ huy	- Căn cứ theo mức sự cố, khởi động Kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh - Thông báo, triệu tập, phân công nhiệm vụ các tổ chức tham gia ứng phó sự cố	Phụ lục 5
	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị theo trách nhiệm chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị đến hiện trường ứng phó sự cố.	
3. Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó	Trưởng Ban chỉ huy	Huy động lực lượng, chỉ đạo công tác ứng phó sự cố. Cụ thể: - Bổ nhiệm Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chỉ huy hiện trường - Công an, chính quyền địa phương khoanh vùng cách ly nguồn phóng xạ, bảo đảm trật tự trị an. - Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá mức độ nguy hiểm của nguồn phóng xạ, nếu không đủ khả năng đánh giá hoặc tình huống nguy hiểm vượt quá khả năng ứng phó sự cố của tỉnh, báo cáo Ban chỉ huy đề nghị trợ giúp từ đơn vị hỗ trợ. - Trưởng hoặc Phó Ban chỉ huy nâng cấp báo động theo điều kiện thực tế tại hiện trường. - Trưởng hoặc Phó Ban chỉ huy gửi đề nghị trợ giúp tới đơn vị hỗ trợ (Bộ Khoa học và Công nghệ). - Lực lượng y tế: cấp cứu, sơ cứu nạn nhân; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra nhiễm bẩn phóng xạ	Phụ lục 7 Phụ lục 11, 12

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		- Các đơn vị hỗ trợ đánh giá tình hình thực tế, đề xuất phương án ứng phó tới Ban chỉ huy.	
4. Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường	Trưởng Ban chỉ huy	- Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định can thiệp và khắc phục sự cố theo phương án đề xuất của các đơn vị hỗ trợ ứng phó. - Nếu tình huống sự cố nghiêm trọng nằm ngoài khả năng ứng phó của đơn vị hỗ trợ, Ban chỉ huy gửi yêu cầu hỗ trợ bổ sung tới cơ quan trung ương. - Trưởng hoặc Phó trưởng trực Ban chỉ huy là người có thẩm quyền cung cấp thông tin chính thống cho báo chí, truyền thông.	Phụ lục 11, 12
	Công an	- Cảnh sát PCCC và CNCH phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tẩy xạ người, khu vực nhiễm xạ hẹp.	
	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tiến hành đo đạc, đánh giá nhiễm bắn phóng xạ - Xác định vị trí, nhận diện đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ - Xác định nạn nhân bị chiếu quá liều, nhiễm bắn phóng xạ và ước tính liều nạn nhân nhận được - Tiến hành thu gom nguồn phóng xạ vô chủ, những vật thể nhiễm bắn phóng xạ đưa vào bình chì an toàn - Đo đạc, khảo sát lại khu vực sau khi được tẩy xạ đảm bảo khu vực an toàn về phóng xạ	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		- Phối hợp Công an tỉnh tẩy xạ người, khu vực nhiễm xạ hẹp, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 3, 4, 5. - Phối hợp Ban Chỉ huy quân sự tỉnh tẩy xạ khu vực nhiễm xạ lớn, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 1, 2.	
	Sở Y tế	- Lực lượng y tế kiểm tra sức khỏe cán bộ tham gia ứng phó, công an, người dân nếu tình huống có thể gây nguy hiểm tới sức khỏe con người. - Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm xạ cho các nạn nhân bị chiếu quá liều - Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành tẩy xạ cho những người bị nhiễm xạ	
	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Tập kết lực lượng và trang thiết bị: - Thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 1, 2. - Tẩy xạ khu vực bị nhiễm bắn phóng xạ sau khi đã được thu gom những vật thể nhiễm bắn phóng xạ - Tổ chức thu gom những chất thải phóng xạ phát sinh trong quá trình tẩy xạ đưa về nơi lưu giữ theo quy định	
5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế	Chỉ huy hiện trường	- Họp các lực lượng ứng phó, căn cứ tình hình chấm dứt ứng phó sự cố tại hiện trường - Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự lưu giữ chất thải phóng xạ theo quy định	Phụ lục 8

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
hoạch khôi phục dài hạn			
	Trưởng Ban chỉ huy	Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn căn cứ trên đề xuất của các tổ chức tham gia ứng phó sự cố. - Ban chỉ huy yêu cầu Cơ quan thông tin và truyền thông tỉnh, phường/xã/thị trấn công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường. - Thông báo nơi tiếp nhận, xử lý các vấn đề lo lắng của bệnh nhân và nhân dân về sức khỏe.	
6. Báo cáo	Ban chỉ huy	- Sau khi kết thúc ứng phó sự cố, Ban chỉ huy chủ trì cuộc họp với các đơn vị liên quan đánh giá nguyên nhân sự cố, công tác chỉ đạo điều hành và phối hợp triển khai, xác định trách nhiệm và xử lý các vấn đề sau ứng phó sự cố. - Tổ chức họp báo để thông báo cho cơ quan báo chí, truyền thông về sự cố - Lập báo cáo tổng kết sự cố gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Phụ lục 13

PHỤ LỤC 16
KỊCH BẢN 2. ỨNG PHÓ SỰ CỐ ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG TAI NẠN XE
VẬN CHUYỂN NGUỒN PHÓNG XẠ

Mô tả tình huống: Va chạm xảy ra giữa một xe vận chuyển nguồn phóng xạ và xe khách khiến lái xe và nhân viên áp tải nguồn bị ngất. Xe phát lửa và nguồn phóng xạ có khả năng bị rơi ra khỏi thiết bị cất giữ. Người dân phát hiện gọi điện thoại cho PCCC và CNCH. Sau khi đến nơi lực lượng PCCC và CNCH phát hiện có nguy cơ về mất an toàn bức xạ liền gọi điện cho bên Sở Khoa học và Công nghệ để hỗ trợ.

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
1. Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu	Người dân phát hiện	Phát hiện ra sự cố liên quan đến cháy nổ, gọi điện tới cảnh sát PCCC 114	
	Lực lượng PCCC và CNCH	- Lực lượng PCCC và CNCH có mặt tại hiện trường, thực hiện công tác chữa cháy và cứu hộ cứu nạn. - Lực lượng PCCC và CNCH phát hiện có nguy cơ mất an toàn bức xạ gọi điện thông báo cho Sở Khoa học và Công nghệ yêu cầu trợ giúp	
	Cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ	- Tiếp nhận thông tin về sự cố mất nguồn phóng xạ tại cơ sở trên địa bàn tỉnh - Cung cấp hướng dẫn bảo đảm an toàn ban đầu cho lực lượng ứng phó ban đầu và những người xung quanh - Sử dụng thiết bị đo bức xạ tới hiện trường xác minh sự cố + Nếu xe gặp tai nạn không chứa nguồn phóng xạ, báo cáo Lãnh đạo Sở thông tin	Phụ lục 6 Phụ lục 13

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		về tình huống. + Nếu xe gặp tai nạn có nguồn phóng xạ, xác định cấp báo động, báo cáo Lãnh đạo Sở	
	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Đánh giá tình hình sự cố, đánh giá cấp báo động và báo cáo lên cho Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của tỉnh, đề nghị khởi động ứng phó sự cố cấp tỉnh.	Phụ lục 5
2. Thông báo cho tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Thông báo sự cố lên cho Trưởng Ban chỉ huy tỉnh	
	Trưởng Ban chỉ huy	- Căn cứ theo mức sự cố, khởi động Kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh - Thông báo, triệu tập, phân công nhiệm vụ các tổ chức tham gia ứng phó sự cố	Phụ lục 5
	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị theo trách nhiệm chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị đến ứng phó sự cố tới hiện trường	
3. Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó	Phó Trưởng Ban chỉ huy	Phó Trưởng Ban chỉ huy thành lập Đội ứng phó do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm đội trưởng. Nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị: - Công an địa phương khoanh vùng, cách	Phụ lục 7

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		ly nguồn phóng xạ, đảm bảo trật tự trị an. - Sở Khoa học và Công nghệ sử dụng thiết bị đo bức xạ đánh giá mức độ nguy hiểm phóng xạ - Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá tình huống, nếu không đủ khả năng tìm kiếm nguồn phóng xạ, báo cáo Ban chỉ huy để đề nghị trợ giúp từ đơn vị hỗ trợ. - Lực lượng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện tẩy xạ và thu hồi nguồn phóng xạ. - Phó Trưởng Ban chỉ huy nâng cấp báo động theo điều kiện thực tế của công tác ứng phó sự cố. - Phó Trưởng Ban chỉ huy gửi đề nghị trợ giúp tới đơn vị hỗ trợ nếu cần (Bộ Khoa học và Công nghệ). - Các đơn vị hỗ trợ đánh giá tình hình thực tế, đề xuất phương án ứng phó tới Ban chỉ huy.	Phụ lục 11, 12
4. Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường	Trưởng Ban chỉ huy	- Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định can thiệp và khắc phục sự cố theo phương án đề xuất của các đơn vị hỗ trợ ứng phó. - Nếu tình huống sự cố nghiêm trọng nằm ngoài khả năng ứng phó của đơn vị hỗ trợ, Ban chỉ huy gửi yêu cầu hỗ trợ bổ sung tới cơ quan trung ương. - Trưởng hoặc Phó trưởng trực Ban chỉ huy là người có thẩm quyền cung cấp thông tin chính thống cho báo chí, truyền	Phụ lục 11, 12

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		thông.	
	Cảnh sát giao thông	Chủ trì công tác phân luồng, bảo đảm an toàn giao thông - Cảnh sát PCCC và CNCH phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tẩy xạ người, khu vực nhiễm xạ hẹp, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 3, 4, 5.	
	Sở Y tế	- Lực lượng y tế kiểm tra sức khỏe cán bộ tham gia ứng phó, công an, người dân nếu tình huống có thể gây nguy hiểm tới sức khỏe con người. - Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm xạ cho các nạn nhân bị chiếu quá liều - Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành tẩy xạ cho những người bị nhiễm xạ	
	Sở Khoa học và Công nghệ	- Cung cấp thông tin về chuyển hàng vận chuyển; xác định các nguy cơ tiềm ẩn có thể xảy ra - Tiến hành đo đạc, đánh giá khả năng nhiễm bắn phóng xạ - Xác định vị trí, nhận diện đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ - Xác định nạn nhân bị chiếu quá liều và ước tính liều nạn nhân nhận được - Tiến hành thu gom nguồn phóng xạ nhóm 3, 4, 5 vào bình chì an toàn	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		- Đo đạc, khảo sát lại khu vực sau khi thu hồi nguồn phóng xạ - Phối hợp Công an tỉnh tẩy xạ người, khu vực nhiễm xạ hẹp, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 3, 4, 5. - Phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tẩy xạ khu vực nhiễm xạ lớn, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 1, 2.	
	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Tập kết lực lượng và trang thiết bị: - Thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 1, 2. - Tẩy xạ khu vực bị nhiễm bắn phóng xạ sau khi đã được thu gom những vật thể nhiễm bắn phóng xạ - Tổ chức thu gom những chất thải phóng xạ phát sinh trong quá trình tẩy xạ đưa về nơi lưu giữ theo quy định	
5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khôi phục dài hạn	Chỉ huy hiện trường	- Họp các lực lượng ứng phó, căn cứ tình hình chấm dứt ứng phó sự cố tại hiện trường - Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xem xét nơi lưu giữ tạm thời nguồn phóng xạ - Bàn giao hiện trường lại cho bên phía Công an điều tra	Phụ lục 11
	Trưởng Ban chỉ huy	Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn căn cứ trên đề xuất của các tổ chức tham gia ứng phó sự cố. - Ban chỉ huy yêu cầu Cơ quan thông tin	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		và truyền thông tỉnh, phường/xã/thị trấn công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường. - Thông báo nơi tiếp nhận, xử lý các vấn đề lo lắng của bệnh nhân và nhân dân về sức khỏe.	
6. Báo cáo	Ban chỉ huy	- Sau khi kết thúc ứng phó sự cố, Ban chỉ huy chủ trì cuộc họp với các đơn vị liên quan đánh giá nguyên nhân sự cố, công tác chỉ đạo điều hành và phối hợp triển khai, xác định trách nhiệm và xử lý các vấn đề sau ứng phó sự cố. - Tổ chức họp báo để thông báo cho cơ quan báo chí, truyền thông về sự cố - Lập báo cáo tổng kết sự cố gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Phụ lục 13

PHỤ LỤC 17
KỊCH BẢN 3. ỨNG PHÓ SỰ CỐ ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG PHÁT HIỆN
NGUỒN PHÓNG XẠ DO MỘT NHÓM ĐỐI TƯỢNG ĐẶT TẠI KHU VỰC
ĐỒNG NGƯỜI

Mô tả tình huống: Tại một công viên trong nội thành tỉnh Quảng Ngãi, một người dân phát hiện thấy một vật thể trên đó có hình gồm 3 cánh quạt xếp cách đều nhau. Một người dân khác đến công viên phát hiện sự việc trên và thấy bình kim loại hình trụ bị tháo nắp trên đó có hình như trên, ngoài ra còn thấy một ít bột trong đó. Người này nghi ngờ đây là bình chứa nguồn phóng xạ và yêu cầu mọi người đứng tránh ra xa, gọi điện ngay cho số điện thoại 112 báo cáo về phát hiện của mình đồng thời yêu cầu trợ giúp.

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
1. Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu	Số điện thoại 112 Cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ	Tiếp nhận thông tin về nguồn phóng xạ vô chủ từ người dân	Phụ lục 6
		Cung cấp hướng dẫn bảo đảm an toàn ban đầu cho người dân	Phụ lục 13
		Sử dụng thiết bị đo bức xạ tới hiện trường xác minh sự cố - Nếu vật khả nghi không phải là nguồn phóng xạ, báo cáo Lãnh đạo Sở thông tin về tình huống. - Nếu vật khả nghi đúng là nguồn phóng xạ, xác định cấp báo động, báo cáo Lãnh đạo Sở	
	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Căn cứ trên tình hình, Lãnh đạo Sở xác định cấp báo động sự cố	Phụ lục 5
2. Thông báo cho tổ chức, cá nhân tham gia	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Thông báo sự cố lên cho Trưởng Ban chỉ huy tỉnh	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
ứng phó	Công nghệ		
	Trưởng Ban chỉ huy	- Căn cứ theo mức sự cố, khởi động Kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh	Phụ lục 5
	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị theo trách nhiệm chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị đến ứng phó sự cố tới hiện trường	
3. Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó	Trưởng Ban chỉ huy	Huy động lực lượng, chỉ đạo công tác ứng phó sự cố. Cụ thể:	Phụ lục 10
		- Thành lập Đội ứng phó do Giám đốc Công an tỉnh là Đội trưởng;	
		- Công an, chính quyền địa phương khoanh vùng cách ly nguồn phóng xạ, bảo đảm trật tự trị an.	
		- Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá mức độ nguy hiểm của nguồn phóng xạ, nếu không đủ khả năng đánh giá hoặc tình huống nguy hiểm vượt quá khả năng ứng phó sự cố của tỉnh, báo cáo Ban chỉ huy để đề nghị trợ giúp từ đơn vị hỗ trợ.	Phụ lục 7
		- Lực lượng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện tẩy xạ và thu hồi nguồn phóng xạ.	Phụ lục 11, 12
		- Trưởng hoặc Phó Ban chỉ huy nâng cấp báo động theo điều kiện thực tế tại hiện trường.	
		- Trưởng hoặc Phó Ban chỉ huy gửi	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		đề nghị trợ giúp tới đơn vị hỗ trợ (Bộ Khoa học và Công nghệ). - Lực lượng y tế: cấp cứu, sơ cứu nạn nhân; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra nhiễm bắn phóng xạ - Các đơn vị hỗ trợ đánh giá tình hình thực tế, đề xuất phương án ứng phó tới Ban chỉ huy.	
4. Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường	Trưởng Ban chỉ huy	- Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định can thiệp và khắc phục sự cố theo phương án đề xuất của các đơn vị hỗ trợ ứng phó. - Nếu tình huống sự cố nghiêm trọng nằm ngoài khả năng ứng phó của đơn vị hỗ trợ, Ban chỉ huy gửi yêu cầu hỗ trợ bổ sung tới cơ quan trung ương. - Trưởng hoặc Phó trưởng trực Ban chỉ huy là người có thẩm quyền cung cấp thông tin chính thống cho báo chí, truyền thông.	Phụ lục 11, 12
	Công an	- Chính quyền địa phương chủ trì công tác sơ tán nhân dân khu vực xung quanh - Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tẩy xạ người, khu vực nhiễm xạ hẹp, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 3, 4, 5.	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
	Sở Khoa học và Công nghệ	- Cung cấp thông tin về chuyển hàng vận chuyển; xác định các nguy cơ tiềm ẩn có thể xảy ra - Tiến hành đo đạc, đánh giá khả năng nhiễm bắn phóng xạ - Xác định vị trí, nhận diện đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ - Xác định nạn nhân bị chiếu quá liều và ước tính liều nạn nhân nhận được - Tiến hành thu gom nguồn phóng xạ nhóm 3, 4, 5 vào bình chì an toàn - Đo đạc, khảo sát lại khu vực sau khi thu hồi nguồn phóng xạ - Phối hợp Công an tỉnh tẩy xạ người, khu vực nhiễm xạ hẹp, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 3, 4, 5. - Phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tẩy xạ khu vực nhiễm xạ lớn, thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 1, 2.	
	Sở Y tế	- Lực lượng y tế kiểm tra sức khỏe cán bộ tham gia ứng phó, công an, người dân nếu tình huống có thể gây nguy hiểm tới sức khỏe con người. - Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm xạ cho các nạn nhân bị chiếu quá liều	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành tẩy xạ cho những người bị nhiễm xạ	
	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Tập kết lực lượng và trang thiết bị: - Thu hồi nguồn phóng xạ nhóm 1, 2. - Tẩy xạ khu vực bị nhiễm bản phóng xạ sau khi đã được thu gom những vật thể nhiễm bản phóng xạ - Tổ chức thu gom những chất thải phóng xạ phát sinh trong quá trình tẩy xạ đưa về nơi lưu giữ theo quy định	
5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khôi phục dài hạn	Chỉ huy hiện trường	- Hợp các lực lượng ứng phó, căn cứ tình hình chấm dứt ứng phó sự cố tại hiện trường - Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự lưu giữ chất thải phóng xạ theo quy định	Phụ lục 11
	Trưởng Ban chỉ huy	Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn căn cứ trên đề xuất của các tổ chức tham gia ứng phó sự cố.	

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		- Ban chỉ huy yêu cầu Cơ quan thông tin và truyền thông tỉnh, phường/xã/thị trấn công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường. - Thông báo nơi tiếp nhận, xử lý các vấn đề lo lắng của bệnh nhân và nhân dân về sức khỏe.	
6. Báo cáo	Ban chỉ huy	- Sau khi kết thúc ứng phó sự cố, Ban chỉ huy chủ trì cuộc họp với các đơn vị liên quan đánh giá nguyên nhân sự cố, công tác chỉ đạo điều hành và phối hợp triển khai, xác định trách nhiệm và xử lý các vấn đề sau ứng phó sự cố. - Tổ chức họp báo để thông báo cho cơ quan báo chí, truyền thông về sự cố - Lập báo cáo tổng kết sự cố gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Phụ lục 12, 13

PHỤ LỤC 18
KỊCH BẢN 4. CHÁY KHU VỰC SỬ DỤNG NGUỒN PHÓNG XẠ HỒ

Mô tả tình huống: Tại phòng hotlab Khoa y học hạt nhân của Bệnh viện cháy không rõ nguyên nhân. Sự cố cháy khiến cho nhân viên đang chia liều bị thương và gây nhiễm bẩn phóng xạ một số vị trí trong phòng.

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
1. Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu	Nhân viên ứng phó cơ sở	- Thực hiện công tác PCCC và CNCH cơ sở, tiến hành dập lửa, sơ cứu những người bị thương, sơ tán những người ở khu vực bị ảnh hưởng	
	Lãnh đạo cơ sở	- Huy động lực lượng cơ sở tham gia ứng phó sự cố - Yêu cầu trợ giúp từ các cơ quan chức năng: PCCC và CNCH, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ	Phụ lục 10
	Cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ	- Tiếp nhận thông tin về sự cố cháy nổ phòng tách chiết dược chất phóng xạ có nguy cơ nhiễm bẩn phóng xạ - Tư vấn các biện pháp đảm bảo an toàn bức xạ cho những người tham gia ứng phó sự cố tại cơ sở và những người xung quanh	Phụ lục 6
	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Đánh giá tình hình sự cố, đánh giá cấp báo động và báo cáo lên cho Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của tỉnh, đề nghị khởi động ứng phó sự cố tỉnh.	Phụ lục 5

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
2. Thông báo cho tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	Trưởng Ban chỉ huy	- Căn cứ theo mức sự cố, khởi động Kế hoạch ứng phó sự cố tình - Thông báo, triệu tập, phân công nhiệm vụ các tổ chức tham gia ứng phó sự cố	Phụ lục 5
	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị theo trách nhiệm chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị đến ứng phó sự cố tới hiện trường	
3. Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó	Trưởng Ban chỉ huy	Huy động lực lượng, chỉ đạo công tác ứng phó sự cố. Cụ thể: - Bổ nhiệm Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chỉ huy hiện trường - Lực lượng PCCC&CNCH thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu người - Lực lượng công an giao thông thực hiện phân luồng giao thông - Lực lượng Công an và chính quyền địa phương thực hiện đảm bảo an ninh khu vực xung quanh sự cố - Lực lượng Sở Khoa học và Công nghệ huy động lực lượng và trang thiết bị đo đạc, đánh giá, kiểm soát đảm bảo an toàn bức xạ cho các lực lượng tham gia ứng phó sự cố và người xung quanh - Lực lượng y tế: cấp cứu, sơ cứu nạn nhân; phối hợp Sở Khoa học và	Phụ lục 7 Phụ lục 11, 12

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		Công nghệ kiểm tra nhiễm bắn phóng xạ - Lực lượng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện tẩy xạ và thu hồi nguồn phóng xạ.	
4. Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường	Y tế	Lực lượng Y tế phối hợp với lực lượng Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành sơ cứu và kiểm xạ cho nạn nhân có nguy cơ bị nhiễm bắn phóng xạ	
	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tiến hành kiểm tra, đánh giá nhiễm bắn phóng xạ cho lực lượng ứng phó ban đầu: PCCC và CNCH, lực lượng ứng phó ban đầu của cơ sở - Xác định các vùng phóng xạ cao, định vị nguồn phóng xạ, khoanh vùng các vật thể bị nhiễm bắn phóng xạ - Tiến hành thu gom những vật thể nhiễm bắn phóng xạ đưa vào bình chi an toàn - Đo đạc, khảo sát lại khu vực sau	

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		khí được tẩy xạ đảm bảo khu vực an toàn về phóng xạ	
	Bộ chỉ huy quân sự	Tập kết lực lượng và trang thiết bị: - Tẩy xạ khu vực bị nhiễm bắn phóng xạ sau khi đã được thu gom những vật thể nhiễm bắn phóng xạ - Tổ chức thu gom những chất thải phóng xạ phát sinh trong quá trình tẩy xạ đưa về nơi lưu giữ theo quy định	
5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khôi phục dài hạn	Chỉ huy hiện trường	- Họp các lực lượng ứng phó, căn cứ tình hình chấm dứt ứng phó sự cố tại hiện trường - Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự lưu giữ chất thải phóng xạ theo quy định - Bàn giao hiện trường lại cho bên phía Công an điều tra	Phụ lục 11
	Trưởng Ban chỉ huy	Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn căn cứ trên đề xuất của các tổ chức tham gia ứng phó sự cố. - Ban chỉ huy yêu cầu Cơ quan thông tin và truyền thông tỉnh, phường/xã/thị trấn công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường.	Phụ lục 13

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		- Thông báo nơi tiếp nhận, xử lý các vấn đề lo lắng của bệnh nhân và nhân dân về sức khỏe.	
6. Báo cáo	Ban chỉ huy	- Sau khi kết thúc ứng phó sự cố, Ban chỉ huy chủ trì cuộc họp với các đơn vị liên quan đánh giá nguyên nhân sự cố, công tác chỉ đạo điều hành và phối hợp triển khai, xác định trách nhiệm và xử lý các vấn đề sau ứng phó sự cố. - Tổ chức họp báo để thông báo cho cơ quan báo chí, truyền thông về sự cố - Lập báo cáo tổng kết sự cố gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	Phụ lục 13

PHỤ LỤC 19
KỊCH BẢN 5. SỰ CỐ MẤT AN NINH – PHÁ HOẠI NGUỒN PHÓNG XẠ

Mô tả tình huống: Nguồn phóng xạ của Công ty X bị đánh cắp. Nguồn được tìm thấy trong khuôn viên cơ sở nhưng đã bị phá vỡ gây rò rỉ chất phóng xạ.

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
1. Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu	Nhân viên ứng phó cơ sở	- Phát hiện sự cố, báo cáo ngay cho Giám đốc Công ty. - Tổ chức tìm kiếm nguồn phóng xạ trong khuôn viên cơ sở - Phát hiện nguồn phóng xạ trong khuôn viên cơ sở nhưng mức bức xạ bất thường, nghi ngờ nguồn phóng xạ đã bị phá vỡ	
	Lãnh đạo cơ sở	- Huy động lực lượng cơ sở tham gia ứng phó sự cố - Yêu cầu trợ giúp từ các cơ quan chức năng: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an địa phương	Phụ lục 10
	Cán bộ Sở Khoa học và Công nghệ	- Tiếp nhận thông tin về sự cố - Tư vấn các biện pháp đảm bảo an toàn bức xạ cho những người tham gia ứng phó sự cố tại cơ sở và những người xung quanh	Phụ lục 6
	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Đánh giá tình hình sự cố, đánh giá cấp báo động và báo cáo lên cho Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của tỉnh, đề nghị khởi động ứng phó sự cố tỉnh	Phụ lục 5

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
2. Thông báo cho tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	Trưởng Ban chỉ huy	- Căn cứ theo mức sự cố, khởi động Kế hoạch ứng phó sự cố tình - Thông báo, triệu tập, phân công nhiệm vụ các tổ chức tham gia ứng phó sự cố	Phụ lục 5
	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị theo trách nhiệm chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị đến ứng phó sự cố tới hiện trường	
3. Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó	Trưởng Ban chỉ huy	Huy động lực lượng, chỉ đạo công tác ứng phó sự cố. Cụ thể: - Bổ nhiệm Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chỉ huy hiện trường. - Lực lượng PCCC&CNCH thực hiện nhiệm vụ ứng trực cứu người, chữa cháy nếu có. - Lực lượng Công an và chính quyền địa phương thực hiện đảm bảo an ninh khu vực xung quanh sự cố. - Lực lượng Sở Khoa học và Công nghệ huy động lực lượng và trang thiết bị đo đạc, đánh giá, kiểm soát đảm bảo an toàn bức xạ cho các lực lượng tham gia ứng phó sự cố và người xung quanh. - Lực lượng y tế ứng trực cấp cứu người (nếu có); phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra nhiễm	Phụ lục 7 Phụ lục 11, 12

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		bắn phóng xạ. - Lực lượng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện tẩy xạ và thu hồi nguồn phóng xạ.	
4. Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường	Công an địa phương	Khoanh vùng, cô lập khu vực nguy hiểm Bảo đảm an ninh khu vực, không cho người không có thẩm quyền tiếp cận khu vực	
	Sở Khoa học và Công nghệ	- Tiến hành kiểm tra, đánh giá nhiễm bắn phóng xạ cho lực lượng ứng phó ban đầu: Công an địa phương, lực lượng ứng phó ban đầu của cơ sở - Xác định các vùng phóng xạ cao, định vị nguồn phóng xạ, khoanh vùng các vật thể bị nhiễm bắn phóng xạ - Tiến hành thu gom những vật thể nhiễm bắn phóng xạ đưa vào bình chi an toàn - Đo đạc, khảo sát lại khu vực sau khi được tẩy xạ đảm bảo khu vực an toàn về phóng xạ	
	Bộ chỉ huy quân sự	Tập kết lực lượng và trang thiết bị: - Tẩy xạ khu vực bị nhiễm bắn phóng xạ sau khi đã được thu gom những vật thể nhiễm bắn phóng xạ - Tổ chức thu gom những chất thải	

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		phóng xạ phát sinh trong quá trình tẩy xạ đưa về nơi lưu giữ theo quy định	
5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khôi phục dài hạn	Chỉ huy hiện trường	- Hợp các lực lượng ứng phó, căn cứ tình hình chấm dứt ứng phó sự cố tại hiện trường - Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự lưu giữ chất thải phóng xạ theo quy định - Bàn giao hiện trường lại cho bên phía Công an điều tra	Phụ lục 11
	Trưởng Ban chỉ huy	Trưởng Ban chỉ huy ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn căn cứ trên đề xuất của các tổ chức tham gia ứng phó sự cố. - Ban chỉ huy yêu cầu Cơ quan thông tin và truyền thông tỉnh, phường/xã/thị trấn công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường. - Thông báo nơi tiếp nhận, xử lý các vấn đề lo lắng của bệnh nhân và nhân dân về sức khỏe.	Phụ lục 13
6. Báo cáo	Ban chỉ huy	- Sau khi kết thúc ứng phó sự cố, Ban chỉ huy chủ trì cuộc họp với các đơn vị liên quan đánh giá nguyên nhân sự cố, công tác chỉ đạo điều hành và phối hợp triển khai, xác	Phụ lục 13

Giai đoạn	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể	Tài liệu sử dụng
		định trách nhiệm và xử lý các vấn đề sau ứng phó sự cố. - Tổ chức họp báo để thông báo cho cơ quan báo chí, truyền thông về sự cố - Lập báo cáo tổng kết sự cố gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan	

PHỤ LỤC 20

TRÍCH DẪN NỘI DUNG CHÍNH CỦA CÁC VĂN BẢN

1. Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

- Khoản 11 Điều 1 sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Quảng Ngãi.

2. Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27 tháng 6 năm 2025

Văn bản này quy định các nguyên tắc an toàn chuyên môn và cấu trúc hệ thống kế hoạch ứng phó sự cố đặc thù.

- Nguyên tắc bảo đảm an toàn (Điều 6):

+ Phải chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực và kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

+ Áp dụng các biện pháp giảm thiểu tác hại khi sự cố xảy ra và bảo đảm trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước.

- Phân loại Kế hoạch ứng phó sự cố (Điều 66): Kế hoạch cấp tỉnh (Điểm b Khoản 1): Được xây dựng để áp dụng khi sự cố xảy ra đối với địa phương hoặc khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó và phạm vi của cơ sở.

- Nội dung bắt buộc của Kế hoạch (Điều 66): Kế hoạch phải bao gồm các nội dung chính: Tổ chức bộ máy; Dự kiến các tình huống sự cố; Các phương án ứng phó; Phương án huy động nguồn lực; Tổ chức diễn tập.

- Trách nhiệm quản lý (Điều 8, Điều 17):

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về năng lượng nguyên tử trên địa bàn.

+ Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) có quyền yêu cầu cơ sở lập báo cáo thực trạng an toàn định kỳ hoặc khi cần thiết.

3. Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023

Luật này quy định về cơ chế điều hành, tổ chức lực lượng và sự phối hợp liên ngành khi có sự cố, thảm họa.

- Nguyên tắc hoạt động (Điều 3):

+ Hoạt động phòng thủ dân sự (PTDS) được tổ chức thống nhất từ trung ương đến địa phương; tuân thủ phương châm “bốn tại chỗ”.

+ Phải chuẩn bị từ sớm, từ xa và chủ động đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố.

- Xây dựng Kế hoạch PTDS (Điều 12):

+ Kế hoạch được xây dựng theo chu kỳ 05 năm và được điều chỉnh khi cần thiết.

+ Nội dung phải có: Đánh giá đặc điểm dân sinh, kinh tế; Dự báo kịch bản sự cố; Xác định các biện pháp áp dụng tương ứng với cấp độ; Xác định nguồn lực và trách nhiệm cơ quan.

- Hệ thống chỉ đạo, chỉ huy (Điều 34):

+ Sử dụng bộ máy Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự địa phương để tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoạt động ứng phó trên địa bàn.

+ Cơ quan quân sự địa phương làm cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy.

+ Cấp độ Phòng thủ dân sự (Điều 7, Điều 20):

+ Cấp độ 2: Áp dụng khi sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh, vượt quá khả năng ứng phó của cấp huyện.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền ban bố và bãi bỏ PTDS cấp độ 2.

- Huy động nguồn lực (Điều 21): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định điều động, huy động lực lượng, trang thiết bị, tài sản của các cơ quan, tổ chức và người dân trên địa bàn để ứng phó sự cố.

4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025

Điều 1. Đơn vị hành chính

1. Đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp, gồm có:

a) Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh);

b) Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp xã).

5. Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự

Nghị định này cung cấp cơ chế vận hành chi tiết, đặc biệt là hệ thống thông tin và bộ máy tổ chức tại địa phương.

- Hệ thống tiếp nhận thông tin 112 (Điều 3, Điều 4):

+ Số điện thoại 112 là đầu mối tiếp nhận thông tin về sự cố, thiên tai trên toàn quốc.

+ Tổng đài 112 được đặt tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

+ Khi nhận tin, trực ban phải báo cáo lãnh đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và thông báo ngay cho cơ quan chủ trì lĩnh vực chuyên môn (là Sở KH&CN đối với sự cố bức xạ) để phối hợp xử lý.

- Cơ cấu Ban Chỉ huy PTDS cấp tỉnh (Điều 7):

+ Trưởng Ban: Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Phó Trưởng Ban gồm: 01 Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Phó Trưởng Ban Thường trực; 04 Phó Trưởng Ban khác là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Y tế.

+ Cơ quan giúp việc: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh sử dụng bộ máy thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Ban chỉ huy.

+ Thẩm quyền ban bố, bãi bỏ cấp độ PTDS (Điều 14): Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ đề xuất của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cùng cấp hoặc chỉ đạo của cấp trên, quyết định ban bố phòng thủ dân sự cấp độ 2; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố quyết định ban bố phòng thủ dân sự cấp độ 2; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Trách nhiệm của cơ quan chuyên môn (Điều 51): Các Sở, ngành địa phương được giao quản lý nhà nước về lĩnh vực nào thì có trách nhiệm tham mưu về lĩnh vực đó và chỉ đạo lực lượng thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch.

6. Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân

Nghị định này quy định chi tiết về việc bảo đảm an toàn, ứng phó sự cố và bồi thường thiệt hại.

- Xây dựng và phê duyệt (Điều 99): UBND cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh sau khi có ý kiến chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Yêu cầu cơ bản (Điều 100): Hoạt động ứng phó sự cố phải bảo đảm kiểm soát diễn biến sự cố, bảo vệ tính mạng con người, cung cấp thông tin kịp thời và giảm tối đa thiệt hại tài sản, môi trường.

- Trách nhiệm cụ thể (Điều 101): Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự (PTDS) cấp tỉnh có trách nhiệm kiện toàn tổ chức, thực hiện kế hoạch khi xảy ra sự cố, hỗ

trợ cấp cơ sở và chỉ đạo cấp xã thực hiện các biện pháp ban đầu như cô lập khu vực và sơ tán dân.

- Mức sự cố (Điều 102): Xác định 7 mức sự cố theo thang INES của IAEA để thông báo cho công chúng.

7. Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia

Đây là văn bản thiết lập hệ thống tổ chức và phân công trách nhiệm UPSC ở tầm vĩ mô nhưng có các quy định trực tiếp cho cấp tỉnh.

- Trách nhiệm của UBND tỉnh (Điều 6, khoản 13): Tổ chức UPSC trên địa bàn theo chỉ đạo của cơ quan quốc gia; cung cấp nhân lực, phương tiện và chủ trì công tác sơ tán dân, cứu trợ người bị nạn.

- Xây dựng năng lực (Điều 10, khoản 11): UBND cấp tỉnh phải xây dựng, phê duyệt kế hoạch cấp tỉnh và bảo đảm nguồn lực sẵn sàng tham gia UPSC cấp quốc gia khi được huy động.

- Khắc phục hậu quả (Điều 8, khoản 2): Địa phương nơi xảy ra sự cố chịu trách nhiệm xây dựng và thực hiện phương án phục hồi môi trường và sử dụng chi phí khắc phục theo quy định.

8. Thông tư số 24/2010/TT-BKHCN ngày 29/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ”

Thông tư này (kèm theo QCVN 6:2010/BKHCN) là căn cứ kỹ thuật để tỉnh Quảng Ngãi phân tích nguy cơ tại địa phương;

- Phân nhóm nguồn (Mục 2.1): Chia nguồn phóng xạ thành 5 nhóm (1 đến 5) dựa trên tỷ số hoạt độ phóng xạ để làm căn cứ thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh tương ứng.

- Mức độ nguy hiểm (Khoản 2.3): Xác định nguồn có mức độ nguy hiểm trên trung bình (nhóm 1, 2), trung bình (nhóm 3) và dưới trung bình (nhóm 4, 5) để xây dựng các kịch bản UPSC phù hợp.

9. Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân

Đây là văn bản quan trọng nhất hướng dẫn về nội dung chuyên môn chi tiết cho bản kế hoạch ứng phó sự cố.

- Phân loại chuẩn bị (Điều 87): Xác định nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố (tỉnh Quảng Ngãi thường thuộc nhóm IV và V).

- Trách nhiệm chuẩn bị (Điều 88): Quy định việc thành lập Ban Chỉ huy ứng phó sự cố hoặc lồng ghép vào Ban Chỉ huy PTDS cùng cấp để điều hành.

- Cấu trúc Kế hoạch cấp tỉnh (Điều 110): Đây là khung chuẩn bắt buộc gồm các phần: Quy định chung, Căn cứ pháp lý, Phân tích nguy cơ, Hệ thống tổ chức, Hoạt động UPSC, Công tác chuẩn bị và các Phụ lục kèm theo.

- Thẩm định kế hoạch (Điều 111): Quy định hồ sơ và quy trình để Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định kế hoạch của tỉnh trước khi ban hành.

PHỤ LỤC 21
MẪU BIÊN BẢN HỖ TRỢ ỨNG PHÓ SỰ CỐ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THỎA THUẬN

(V/v : Hỗ trợ ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Quảng Ngãi)

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và năng lực của đơn vị hỗ trợ;

Theo sự thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay: ngày tháng năm 20...

Tại: Trụ sở Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi

Hai bên gồm:

1. BÊN A (Bên nhận hỗ trợ kỹ thuật): Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại:

Đại diện: Ông – Thành viên.

2. BÊN B (Bên hỗ trợ kỹ thuật): Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật ABC

Địa chỉ:

Điện thoại:

Đại diện: Ông/Bà..... – Giám đốc Trung tâm.

Sau đây gọi tắt là “Trung tâm”

Sau khi trao đổi và đồng thuận, hai bên thống nhất lập Bản Thỏa thuận này với nội dung như sau:

Điều 1. NỘI DUNG THỎA THUẬN

Theo thỏa thuận giữa Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Quảng Ngãi và Trung tâm, Trung tâm đồng ý tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật trong trường hợp xảy ra sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. HÌNH THỨC HỖ TRỢ

- Đo đạc phóng xạ môi trường
- Thu hồi nguồn phóng xạ
- Lưu giữ nguồn phóng xạ
- Tư vấn bảo vệ công chúng, nhân viên ứng phó
- Tẩy xạ cá nhân
- Tẩy xạ môi trường
- Cung cấp trang thiết bị ứng phó sự cố

Điều 3. CAM KẾT CỦA BAN CHỈ HUY

3.1. Bên A thanh toán các khoản chi phí do Bên B phát sinh từ việc hỗ trợ ứng phó sự cố.

3.2. Phối hợp đầy đủ với Bên B để thực hiện việc ứng phó sự cố.

3.2. Các quyền và nghĩa vụ khác tại Bản thỏa thuận này và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. CAM KẾT CỦA TRUNG TÂM/ĐƠN VỊ HỖ TRỢ

4.1. Hỗ trợ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật và ứng phó sự cố tại hiện trường trong khả năng khi có đề nghị chính thức từ Bên A;

4.2. Các quyền và nghĩa vụ khác theo Bản thỏa thuận này và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

5.1. Bản thỏa thuận này có hiệu lực từ ngày ký;

5.2. Bản thỏa thuận được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau do mỗi bên giữ 01 bản.

BÊN A

BÊN B